



BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỶ

4

Tháng 02 - 2024

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG NGUYỄN THANH NGHỊ TẠI BUỔI
GẶP MẶT ĐẦU XUÂN MỚI GIÁP THÌN 2024**

Ngày 15/02/2024



**THỨ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG BÙI XUÂN DŨNG TIẾP LÃNH ĐẠO
TẬP ĐOÀN LEGO, ĐAN MẠCH**

Ngày 21/02/2024



THÔNG TIN XÂY DỰNG CƠ BẢN & KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG
MỖI THÁNG 2 KỶ

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH
NĂM THỨ HAI NĂM

4

SỐ 4 - 02/2024



TRUNG TÂM THÔNG TIN

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

MỤC LỤC

Văn bản quản lý

Văn bản các cơ quan TW

- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Xây dựng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 5
- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồ án Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 7
- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 9
- Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức cho hoạt động thực hiện đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch 10

Văn bản của địa phương

- Sơn La phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2024 12
- Kiên Giang ban hành Quy định về quy mô, chiều cao, thời hạn tồn tại của công trình, nhà ở riêng lẻ được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh 14

Khoa học công nghệ xây dựng

- Vật liệu xây dựng bền vững 16
- Hà Lan: đặc điểm trong thiết kế kiến trúc tại các khu vực ngập nước 19
- Thiết kế cơ sở chăm sóc sức khỏe bền vững 23
- Thị trường xây dựng Nga: hướng tới tính sinh thái của 27

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH
ĐỖ HỮU LỰC
Phó giám đốc Trung tâm
Thông tin

Ban biên tập:

ThS. ĐỖ HỮU LỰC
(Trưởng ban)

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH
CN. NGUYỄN THỊ HỒNG TÂM
CN. TRẦN ĐÌNH HÀ
CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH
CN. TRẦN THỊ NGỌC ANH

vật liệu xây dựng
- Trung Quốc: Tư duy đa chiều về việc nâng cao khả năng chống chịu với nước mưa ở đô thị 30

Thông tin

- Ngành Xây dựng tập trung thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu trong năm 2024 với quyết tâm cao nhất 34
- Hội nghị Triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” trong năm 2024 35
- Cát Lâm (Trung Quốc): Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm xây dựng mới 38
- Nhà mini - xu thế mới trong lĩnh vực xây dựng nhà ở của Nga 39
- Copengahen: Thủ đô kiến trúc của thế giới năm 2023 42
- Trung Quốc: Đẩy mạnh phát triển công trình xanh - tiết kiệm năng lượng 44
- 7 lợi ích của bê tông cốt sợi 47



Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Xây dựng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045

Ngày 16/02/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 179/QĐ-TTg Phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Xây dựng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

Theo Chiến lược được phê duyệt, mục tiêu chung đến năm 2030 nhằm đẩy mạnh công tác hoàn thiện hệ thống thể chế và công cụ quản lý; Nâng cao năng lực ngành Xây dựng để đảm nhận được toàn bộ các khâu quản lý, thiết kế, mua sắm, thi công các công trình xây dựng hiện đại, phức tạp, quy mô lớn và từng bước cạnh tranh, mở rộng thị trường hoạt động ra nước ngoài; phát triển mạnh công nghiệp vật liệu xây dựng theo hướng tiết kiệm năng lượng và tài nguyên khoáng sản, thân thiện với môi trường, có hàm lượng công nghệ cao, đáp ứng nhu cầu trong nước, tăng cường xuất khẩu vật liệu xây dựng cao cấp, phát triển các vật liệu xây dựng mới; ứng dụng công nghệ trong quản lý đầu tư xây dựng, thiết kế, thi công, quản lý chất lượng công trình; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hoá và kinh tế đô thị; xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển hệ thống đô thị hài hoà, phù hợp với tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng địa phương; phát triển mạnh các đô thị vệ tinh của một số đô thị lớn, nhất là Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

Định hướng đến năm 2045, ngành Xây dựng bảo đảm đủ sức thiết kế, thi công các công trình xây dựng hiện đại, phức tạp trong các lĩnh vực với mọi quy mô và có khả năng cạnh tranh, mở rộng thị trường hoạt động ra nước ngoài. Phát triển ngành vật liệu xây dựng đạt trình độ là ngành công nghiệp hiện đại. Tỷ lệ đô thị hoá thuộc nhóm trung bình cao của khu

vực ASEAN và châu Á. Hệ thống đô thị liên kết thành mạng lưới đồng bộ, thống nhất, cân đối giữa các vùng, miền, có khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, kiến trúc tiêu biểu giàu bản sắc, xanh, hiện đại, thông minh. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị phát triển đồng bộ, đáp ứng nhu cầu và tốc độ phát triển đô thị. Phát triển nhà ở đáp ứng đủ theo nhu cầu về xây mới và cải tạo nhà ở của người dân; thị trường bất động sản phát triển bền vững, lành mạnh, minh bạch.

Chiến lược đề ra một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Về quy hoạch đô thị, nông thôn: Hoàn thành rà soát, cơ bản phủ kín quy hoạch phân khu các khu vực trung tâm, khu vực dự kiến phát triển và khu vực dự kiến thành lập mới đơn vị hành chính đô thị (quận, phường); Rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã để thực hiện mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 là ít nhất 10% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, không còn xã đạt dưới 15 tiêu chí.

- Về phát triển đô thị: Tỷ lệ đô thị hoá đến năm 2025 đạt tối thiểu 45%, đến năm 2030 đạt trên 50%. Tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên đạt khoảng 1,5 - 1,9% vào năm 2025, đến năm 2030 đạt khoảng 1,9 - 2,3%; Số lượng đô thị toàn quốc đến năm 2025 khoảng 950-1.000 đô thị, đến năm 2030 khoảng 1.000-1.200 đô thị. Đến năm 2025, 100% các đô thị hiện có và đô thị mới có quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, chương

trình cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và phát triển đô thị; bảo đảm tối thiểu 100% đô thị loại III trở lên hoàn thiện tiêu chí phân loại đô thị về cơ sở hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng về y tế, giáo dục, đào tạo và công trình văn hoá cấp đô thị. Đến năm 2030, hình thành một số trung tâm đô thị cấp quốc gia, cấp vùng đạt các chỉ tiêu về y tế, giáo dục và đào tạo, văn hóa cấp đô thị tương đương mức bình quân của các đô thị thuộc nhóm 4 nước dẫn đầu ASEAN.

- Về hạ tầng kỹ thuật đô thị: đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật cấp vùng, liên vùng; hoàn thiện khung pháp lý cho quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thực hiện đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm tại các đô thị lớn, tập trung cho các lĩnh vực giao thông đô thị, cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải đô thị. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống giao thông công cộng khối lượng lớn tại Thủ đô Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt đối với các tuyến đường sắt đô thị; tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đến năm 2030 đạt bình quân 16 - 26%, trong đó tại thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đạt 13-15%; tỷ lệ đất dành cho bến bãi đỗ xe đến năm 2030 đạt 1-3 m²/người; tỷ lệ vận tải hành khách công cộng đến năm 2030 đạt 20 - 25%; Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đến năm 2030 đạt 95-100%; tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2030 dưới 15%; tỷ lệ hệ thống cấp nước khu vực đô thị được lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đến năm 2030 đạt 90%; Tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đến năm 2025 đạt khoảng 70%, đến năm 2030 đạt khoảng 80%; tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn đến năm 2025 tại các đô thị loại II trở lên đạt khoảng 30-35% và tại các đô thị loại III, IV, V đạt khoảng 15 - 20%, đến năm 2030 tại các đô thị loại II trở lên đạt 40-45% và tại các đô thị loại III, IV, V đạt 25-30%; phạm vi phục vụ của hệ thống thoát nước mưa tại đô thị đến năm 2025 đạt 70%, đến năm 2030 đạt 80%.

- Về phát triển nhà ở: đến năm 2025, diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn quốc phấn đấu đạt khoảng 27 m² sàn/người, trong đó diện tích nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt 28 m² sàn/người và tại khu vực nông thôn đạt 26 m² sàn/người; Đến năm 2030, diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn quốc phấn đấu đạt khoảng 30 m² sàn/người, trong đó diện tích nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt 32 m² sàn/người và tại khu vực nông thôn đạt 28 m² sàn/người; phấn đấu tăng tỷ lệ nhà ở kiên cố trên toàn quốc đạt 85%-90%, trong đó tại khu vực đô thị đạt 100%, khu vực nông thôn đạt 75%-80%, không để phát sinh nhà ở đơn sơ trên toàn quốc, đặc biệt là khu vực đô thị; 90% nhà ở trên toàn quốc có hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước thải đồng bộ và được đấu nối vào hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực; đến năm 2030, phấn đấu hoàn thành đầu tư, xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp; thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho khoảng 350.000 hộ nghèo (tại khu vực nông thôn khó khăn về nhà ở; hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo; hộ nghèo dân tộc miền núi) và khoảng 162.000 hộ người có công cần hỗ trợ nhà ở.

- Về quản lý hoạt động xây dựng: nâng cao năng lực xây dựng, làm chủ việc thiết kế, thi công các công trình có quy mô lớn và yêu cầu kỹ thuật phức tạp (không gian ngầm, công trình ngầm, dạng điểm, dạng tuyến có chiều sâu dưới 30m, chiều cao trên 150m...). Chú trọng thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả tăng trưởng của ngành Xây dựng. Thúc đẩy nâng cao năng suất lao động, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, khoa học quản lý, quản trị doanh nghiệp; cải thiện tích cực tỷ lệ đóng góp năng suất các nhân tố huy động tối đa các nguồn lực, tạo môi trường thuận lợi cho các chủ thể tham gia các hoạt động đầu tư xây dựng, nâng cao hiệu quả đầu tư xây dựng, chất lượng công trình xây dựng;

tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý đầu tư xây dựng phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế; phấn đấu tốc độ tăng bình quân về giá trị sản xuất xây dựng: 8 - 10%/năm; phấn đấu mức độ tăng năng suất lao động ngành xây dựng giai đoạn 2021-2025 đạt mức bình quân 8%/năm và giai đoạn 2026-2030 đạt mức bình quân là 10%/năm.

Về lĩnh vực vật liệu xây dựng: phát triển ngành vật liệu xây dựng thành một ngành kinh tế mạnh, trên cơ sở khai thác hợp lý, có hiệu quả tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng đảm bảo phát triển hài hoà, bền vững giữa kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng và bảo vệ môi trường, sinh thái. Phấn đấu đến năm 2030 ngành vật liệu xây dựng đạt mức độ cao về công nghiệp hoá; hướng đến năm 2050 đạt

trình độ là ngành công nghiệp hiện đại, công nghiệp xanh gắn với sự phát triển của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sử dụng tối đa công nghệ số, kết nối vạn vật, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, ngang tầm với các nước trong khu vực và thế giới.

Chiến lược phát triển ngành xây dựng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 cũng nêu cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp để các Bộ, ngành, địa phương thi hành Quyết định ngay từ ngày được ban hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040

Ngày 06/02/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 150/QĐ-TTg phê duyệt đề án Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040.

Theo Quy hoạch được phê duyệt, phạm vi lập quy hoạch là toàn bộ diện tích đất tự nhiên 589,27 km² của thành phố Phú Quốc gồm: 02 phường (Dương Đông, An Thới), 7 xã (Cửa Cạn, Gành Dầu, Bãi Thơm, Hàm Ninh, Cửa Dương, Dương Tơ, Thổ Châu) và các khu vực nghiên cứu khả năng phát triển, xây dựng trên biển tại phía Bắc và phía Nam đảo Phú Quốc. Thời hạn lập quy hoạch giai đoạn ngắn hạn đến năm 2030, giai đoạn dài hạn đến năm 2040.

Mục tiêu lập quy hoạch nhằm:

- Định hướng phát triển thành phố Phú Quốc đến năm 2040 đáp ứng yêu cầu phát triển đến năm 2030 phù hợp với Quy hoạch tỉnh Kiên

Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1289/QĐ-TTg ngày 03/11/2023 thông qua chiến lược phát triển toàn diện, cân bằng và bền vững, hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa và bảo đảm an ninh, quốc phòng; có tính kế thừa các quy hoạch đã được phê duyệt phù hợp với điều kiện thực tiễn, đúng quy định pháp luật; bảo đảm khả năng đáp ứng nhu cầu phát triển trong trường hợp hình thành đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và tách xã đảo Thổ Châu (Thổ Chu) thành huyện đảo riêng;

- Phát triển thành phố Phú Quốc trở thành một đô thị biển đảo; trung tâm dịch vụ du lịch, nghỉ dưỡng chất lượng cao, có bản sắc, có sức hấp dẫn đối với du khách trong nước và quốc tế; trung tâm thương mại, dịch vụ và trung tâm

chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng ứng dụng công nghệ cao tầm cỡ khu vực và quốc tế; trung tâm chính trị - văn hóa; không gian sống có chất lượng và gắn bó của người dân trên đảo; phát triển đô thị theo hướng tăng trưởng xanh, thông minh, tiết kiệm năng lượng và thích ứng với biến đổi khí hậu, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển.

- Làm cơ sở pháp lý để quản lý, thu hút đầu tư và triển khai: lập kế hoạch và thực hiện quy hoạch, chương trình phát triển đô thị, lập các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, lập dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khung thành phố Phú Quốc.

Về tính chất đô thị: Thành phố Phú Quốc là đô thị biển - đảo có sức hấp dẫn, đạt tiêu chuẩn đô thị loại I; Khu kinh tế biển có vị thế đặc biệt; trung tâm dịch vụ du lịch, sinh thái biển - đảo tổng hợp, với nhiều giá trị khác biệt, chất lượng của quốc gia và quốc tế; trung tâm thương mại, dịch vụ tầm cỡ khu vực và quốc tế; Trung tâm chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng ứng dụng công nghệ cao của khu vực và quốc tế; đầu mối quan trọng về giao thông vận tải nội vùng, cảng biển và cảng hàng không quốc tế; trung tâm nghiên cứu khoa học công nghệ, bảo tồn đa dạng sinh học rừng và biển của quốc gia và khu vực; có vị trí đặc biệt quan trọng về an ninh và quốc phòng của Quốc gia.

- Về quy mô dân số: đến năm 2030, dự báo dân số toàn đô thị khoảng 400.000 người, gồm dân số chính thức khoảng 255.000 người và các thành phần dân số khác như khách du lịch, lao động,... Đến năm 2040, dự báo dân số toàn đô thị khoảng 680.000 người, gồm dân số chính thức khoảng 430.000 người và các thành phần dân số khác như khách du lịch, lao động,...

- Về quy mô đất đai: đến năm 2030: Đất xây dựng đô thị khoảng 9.950 ha (gồm 5.590 ha hiện trạng, 4.360 ha xây dựng mới); Đến năm 2040: đất xây dựng đô thị khoảng 14.785 ha,

trong đó: đất dân dụng khoảng 6.042 ha, (chỉ tiêu khoảng 89 m²/người), đất ngoài dân dụng khoảng 8.743 ha.

Về định hướng không gian: Thành phố Phú Quốc phát triển theo mô hình đa trung tâm, hình thành chuỗi đô thị tập trung bao gồm: Trung tâm đô thị - du lịch chính tại khu vực phường hiện hữu (Dương Đông, An Thới) và các trung tâm mới tại Cửa Cạn, Bãi Trường; Chuỗi đô thị - du lịch với mật độ thấp theo trục chính Bắc - Nam An Thới; Cầu Trảng, trục giao thông vòng quanh đảo Bãi Vòng - Bãi Thơm - Rạch Tràm; Rạch Vẹm - Gành Dầu - Cửa Cạn - Dương Đông - Bãi Trường - Bãi Khem kết nối cảng biển An Thới, Bãi Đất Đỏ, Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc; Khung thiên nhiên gồm vườn quốc gia, rừng phòng hộ, các công viên đô thị, công viên chuyên đề và không gian mở được bảo vệ và phục hồi hệ sinh thái tự nhiên, tạo lập không gian cảnh quan thiên nhiên hấp dẫn cho người dân và du khách đến trải nghiệm.

- Về khung thiết kế đô thị tổng thể, chú trọng vào: các trục phát triển: kiểm soát tầng cao, mật độ xây dựng, khoảng lùi và hình thức kiến trúc công trình đối với trục phát triển chính đô thị theo hướng Bắc Nam; trục dọc bờ biển và 02 trục chính đô thị hướng ra biển tại Bãi Trường; các không gian công cộng ven biển: toàn bộ không gian cây xanh công viên, quảng trường ven biển của thành phố đều được tổ chức thành không gian mở công cộng, cho người dân và du khách tiếp cận, sử dụng. Khuyến khích phát triển các công trình cảnh quan làm biểu tượng, cầu cảnh quan trên biển nhằm tạo thêm điểm nhìn từ biển vào bờ tại các khu vực công cộng (như Bà Kèo, Dương Đông, Bãi Trường, Bãi Ông Lang, Cửa Cạn, Bãi Dài, Bãi Vòng, Bãi Sao, Rạch Vẹm, Bãi Thơm...); các không gian công cộng ven sông Dương Đông, sông Cửa

Cạn và các nhánh suối, kênh, các hồ Suối Lớn, hồ Rạch Cá, hồ Dương Đông: cải tạo, hình thành dải không gian công cộng, quảng trường và tuyến phố trung tâm dọc theo sông Dương Đông trên cơ sở giữ lại cấu trúc mặt nước hiện hữu gắn với cảnh quan cây xanh và đô thị ven sông, đồng thời bổ sung mặt nước, quảng trường, công viên để kết nối liên hoàn hệ thống

nước, cây xanh sinh thái và các quảng trường - công viên công cộng ven sông Cửa Cạn và các hồ lớn trên địa bàn.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

(Xem toàn văn tại

<https://vanban.chinhphu.vn/>

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 06/02/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 158/QĐ-TTg Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Phạm vi lập quy hoạch bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên tỉnh Vĩnh Phúc, quy mô 1.236 km² gồm 09 đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc (02 thành phố và 07 huyện).

Mục tiêu phát triển đến năm 2030, tỉnh Vĩnh Phúc thuộc nhóm địa phương dẫn đầu cả nước về tăng trưởng GRDP bình quân đầu người; có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, cơ bản đáp ứng các tiêu chí của đô thị loại I, làm tiền đề để trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, phát triển bền vững; là hạt nhân thúc đẩy phát triển công nghiệp và dịch vụ hiện đại trong vùng đồng bằng sông Hồng; người dân có cuộc sống chất lượng cao, ấm no, hạnh phúc; có nền văn hóa tiên tiến, giàu bản sắc, xã hội phát triển hài hòa, môi trường sinh thái trong lành, đáng sống.

Một số chỉ tiêu cụ thể theo quy hoạch được phê duyệt như sau:

- Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân thời kỳ 2021-2030 đạt khoảng từ 10,5 - 11,0%/năm; GRDP bình quân đầu người năm 2030 đạt khoảng 325 triệu đồng. Đóng góp của nhân tố TFP vào tăng trưởng kinh tế năm 2030

khoảng 55%-60%; đóng góp kinh tế số đạt trên 35% GRDP. Tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 65%; phát triển đạt tiêu chí đô thị loại I trên quy mô toàn tỉnh. Tỷ lệ huyện đạt huyện nông thôn mới đạt 100%; số xã đạt xã nông thôn mới nâng cao đạt 80%, trong đó xã nông thôn mới kiểu mẫu đạt trên 40%.

- Về xã hội: chỉ số phát triển con người HDI là 0,85. Tỷ lệ trường mầm non, phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 100%, trong đó 30% đạt chuẩn mức độ 2. Số giường bệnh/vạn dân đạt trên 45 giường; số bác sỹ/vạn dân đạt trên 19 bác sỹ; số dược sỹ đại học/vạn dân đạt trên 5 dược sỹ. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,5%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt trên 48%.

- Về môi trường: tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch tập trung đạt chuẩn tại đô thị đạt 100%; tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 85%. Tỷ lệ chất thải rắn thu gom được xử lý tại khu vực thành thị đạt 100%, khu vực nông thôn đạt 90%; tỷ lệ các khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung và các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt 100%; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý theo quy định đạt 100%. Tỷ lệ độ che phủ rừng khoảng 22%-25%.

- Quốc phòng, an ninh được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tầm nhìn đến năm 2050: Vĩnh Phúc là thành phố trực thuộc trung ương, có hệ thống kết cấu hạ tầng hiện đại, xanh, sạch đẹp, mang bản sắc riêng, xã hội phồn vinh, thịnh vượng; là thành phố phát triển toàn diện trên tất cả các mặt về kinh tế, xã hội, môi trường; người dân có chất lượng cuộc sống cao, hạnh phúc; có nền văn hóa tiên tiến, môi trường sinh thái trong lành, đáng sống; quốc phòng, an ninh được giữ vững, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc đề ra các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:

- Đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế từ chiều rộng sang chiều sâu, tăng năng suất lao động trên nền tảng ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số. Nâng cao thu nhập bình quân đầu người.

- Tiếp tục phát huy thế mạnh của tỉnh trong phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao (trong đó chú trọng phát triển công nghiệp cơ khí, chế tạo ô tô xe máy, linh kiện điện tử...), đưa Vĩnh Phúc trở thành một trong những trung tâm sản xuất ô tô, xe máy lớn của cả nước. Khai thác tối đa mọi tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội và lợi thế cạnh tranh để phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh, đơn giản hóa các thủ tục hành chính; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư

kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, trong đó tập trung cải thiện các chỉ số về dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, tiếp cận đất đai, tinh minh bạch, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Khuyến khích, thu hút, đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; trọng dụng, đãi ngộ nhân tài đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển mạnh mẽ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo trên các ngành, lĩnh vực quan trọng của tỉnh, đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; phát triển kinh tế số, xã hội số và kinh tế tuần hoàn.

- Quản lý, huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại; tập trung giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm có tính chất lan tỏa, có khả năng kết nối liên vùng, liên tỉnh về hạ tầng giao thông, các khu, cụm công nghiệp, khu du lịch, khu đô thị đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức cho hoạt động thực hiện đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch

Ngày 02/02/2024, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư số 01/2024/TT-BTNMT Quy định định mức cho hoạt động thực hiện đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch thông qua hoạt động lựa chọn nhà thầu của các quy hoạch (bao gồm cả điều chỉnh mục tiêu của quy hoạch) thuộc đối

tượng quy định tại Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường và Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (sau đây gọi tắt là Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ

chức, cá nhân tham gia thực hiện đánh giá môi trường chiến lược đối với các quy hoạch. Định mức quy định tại Thông tư này là định mức tối đa để thực hiện đánh giá môi trường chiến lược.

Theo đó, các hoạt động trực tiếp thực hiện đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch bao gồm:

- Xây dựng đề cương và lập dự toán nhiệm vụ thực hiện đánh giá môi trường chiến lược: thu thập, tổng hợp thông tin, phân tích tài liệu phục vụ cho việc xác định các nội dung thực hiện đánh giá môi trường chiến lược; xác định các công việc cần thực hiện trong quá trình đánh giá môi trường chiến lược; xây dựng đề cương và lập dự toán thực hiện đánh giá môi trường chiến lược.

- Thực hiện và lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược: điều tra, khảo sát, thu thập thông tin về diễn biến của các thành phần môi trường, các di sản thiên nhiên, các khu vực bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh học và điều kiện kinh tế - xã hội của vùng quy hoạch và các khu vực lân cận có khả năng bị tác động của quy hoạch; xác định phạm vi không gian, thời gian được nhận dạng, dự báo để thực hiện đánh giá môi trường chiến lược (vùng lãnh thổ có khả năng chịu tác động (tiêu cực/tích cực) bởi việc quy hoạch); đánh giá sự phù hợp của quan điểm, mục tiêu quy hoạch với quan điểm, mục tiêu, chính sách về bảo vệ môi trường; xác định các vấn đề môi trường trong quá trình thực hiện quy hoạch; phân tích đánh giá lựa chọn các vấn đề môi trường chính của vùng quy hoạch; đánh giá, dự báo xu hướng của các vấn đề môi trường chính và tác động của biến đổi khí hậu đến các vấn đề môi trường chính trong trường hợp không thực hiện quy hoạch; đánh giá, dự báo xu hướng của các vấn đề môi trường chính trong trường hợp thực hiện quy hoạch (xu hướng tích cực và tiêu cực của các vấn đề môi

trường chính; tác động của quy hoạch đến biến đổi khí hậu và ngược lại); đánh giá mục tiêu và phương án quy hoạch, phân tích đề xuất giải pháp duy trì xu hướng tích cực, giảm thiểu xu hướng tiêu cực của các vấn đề môi trường chính; nghiên cứu đề xuất định hướng về bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện quy hoạch; đề xuất các giải pháp giảm nhẹ xu hướng tiêu cực, tăng cường xu hướng tích cực của các vấn đề môi trường chính và lập kế hoạch giám sát môi trường; thành lập bản đồ trong quá trình thực hiện đánh giá môi trường chiến lược (nếu có); soạn thảo báo cáo đánh giá môi trường chiến lược và trình nộp cho cơ quan chủ trì lập quy hoạch.

Hoạt động gián tiếp thực hiện đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch: lựa chọn nhà thầu gói thầu dịch vụ tư vấn thực hiện đánh giá môi trường chiến lược; tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tham vấn, lấy ý kiến và quản lý chung.

Định mức cho các hoạt động gián tiếp trong quá trình thực hiện đánh giá môi trường chiến lược:

- Các hội nghị, hội thảo, hội đồng trong quá trình thực hiện đánh giá môi trường chiến lược bao gồm: Hội đồng xét duyệt đề cương, dự toán thực hiện đánh giá môi trường chiến lược; Hội thảo tham vấn các bước thực hiện đánh giá môi trường chiến lược (xác định phạm vi thực hiện, các bên liên quan, mối liên kết giữa quá trình lập quy hoạch và thực hiện đánh giá môi trường chiến lược; các vấn đề môi trường chính, đánh giá tác động của quy hoạch đến môi trường; giải pháp duy trì xu hướng tích cực, giảm thiểu xu hướng tiêu cực của các vấn đề môi trường chính); Hội nghị, hội thảo xin ý kiến để hoàn thiện báo cáo đánh giá môi trường chiến lược. Trên cơ sở các yêu cầu được xác định trong quá trình xây dựng đề cương, cơ quan lập quy hoạch xác định số lượng hội nghị, hội thảo thực

hiện đánh giá môi trường chiến lược nhưng không quá 07 lần tổ chức hội nghị, hội thảo.

- Định mức thù lao tham gia hội thảo tham vấn, chế độ chi hội nghị, hội thảo và công tác phí trong quá trình thực hiện đánh giá môi trường chiến lược thực hiện theo quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BTC ngày 19/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách

nhà nước, bao gồm cả nguồn vốn tài trợ của các tổ chức, cá nhân để lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt công bố, điều chỉnh quy hoạch.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

(Xem toàn văn tại
<https://luatvietnam.vn/>)

VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Sơn La phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2024

Ngày 07/02/2024, UBND tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định số 315/QĐ-UBND phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2040.

Theo đó, phạm vi lập quy hoạch chung đô thị Mộc Châu được thực hiện trong địa giới hành chính của huyện Mộc Châu. Quy mô diện tích lập quy hoạch là toàn bộ diện tích tự nhiên huyện Mộc Châu với quy mô 107.209,47ha (1.072,09 km²). Quy mô dân số: dự báo đến năm 2030 khoảng 185.000 người (bao gồm cả dân số quy đổi), trong đó nội thị khoảng 108.000 người, dân số ngoại thị khoảng 77.000 người; dự báo đến năm 2040 khoảng 275.000 người (bao gồm cả dân số quy đổi), trong đó nội thị khoảng 187.000 người, dân số ngoại thị khoảng 88.000 người.

- Mục tiêu lập quy hoạch nhằm:

+ Cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 128/QĐ-TTg ngày 25/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 25/12/2023 nhằm phát huy các giá trị về cảnh quan tự nhiên, văn

hóa dân tộc, bản sắc địa phương, đáp ứng nhu cầu xây dựng và phát triển huyện Mộc Châu trở thành thị xã vào năm 2025;

+ Xây dựng quy hoạch chung đô thị Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến năm 2040 nhằm xác định sự phát triển hợp lý của đô thị Mộc Châu, đặc biệt trong giai đoạn đến năm 2025 và định hướng những năm tiếp theo về các mặt: Tổ chức sản xuất, tổ chức đời sống, tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan và môi trường đô thị phù hợp với mục tiêu đạt tiêu chí đô thị loại IV và xây dựng huyện Mộc Châu trở thành thị xã vào năm 2025, giai đoạn đến năm 2030 phát triển theo chiều sâu, hoàn thiện các tiêu chí còn yếu, còn thiếu của đô thị loại IV đồng thời duy trì và nâng cao các tiêu chí đã đạt, phấn đấu đạt tiêu chí đô thị loại III giai đoạn 2030-2040.

+ Phát triển toàn diện, bền vững các lĩnh vực kinh tế, xã hội, đô thị và nông thôn trên cơ sở khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương, nhất là tiềm năng về du lịch, phát triển nông nghiệp và kinh tế thương mại cửa khẩu quốc tế.

+ Làm cơ sở để triển khai quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, lập dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn theo quy định; là công cụ

pháp lý để chính quyền các cấp quản lý, kiểm soát hoạt động đầu tư xây dựng và phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt.

- Về tính chất của đô thị Mộc Châu: là đô thị xanh, có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thông minh; mang bản sắc văn hóa, cảnh quan thiên nhiên và khí hậu đặc trưng cao nguyên; phát triển bền vững và toàn diện. Là đô thị du lịch mang tầm quốc gia; trung tâm phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh; trung tâm sản xuất, chế biến và chuyển giao nông nghiệp công nghệ cao theo hướng tuần hoàn, thân thiện với môi trường. Là đô thị biên giới gắn với phát triển kinh tế thương mại cửa khẩu quốc tế; có vị trí đặc biệt về chiến lược, quan trọng về quốc phòng an ninh.

- Về định hướng thiết kế đô thị tổng thể: xây dựng đô thị Mộc Châu trong tương lai như một điểm đến với những vẻ đẹp phong phú thông qua việc bảo tồn và phát huy tối đa những nét đặc sắc của Mộc Châu về cảnh quan thiên nhiên, nông nghiệp, về khí hậu trong lành, mát mẻ cũng như về truyền thống văn hóa đậm đà bản sắc. Định hướng kiến trúc cảnh quan đô thị hiện đại, chỉnh trang kiến trúc đô thị hiện hữu mang bản sắc địa phương.

- Về định hướng phát triển không gian tổng thể: phát triển không gian đô thị Mộc Châu gắn với bảo tồn, phát huy giá trị sinh thái nông nghiệp, cảnh quan đặc trưng Mộc Châu (đồng cỏ, đồi chè, cảnh quan núi rừng, bản làng truyền thống); phát triển không gian nội thị trên cơ sở khu vực hai thị trấn hiện hữu và đô thị hóa, mở rộng ra khu vực lân cận gồm Phiêng Luông, Đông Sang, Mường Sang; phát triển khu vực ngoại thị gắn với các hoạt động dịch vụ hỗ trợ, dịch vụ sinh thái và sản xuất nông lâm nghiệp chất lượng cao và phát triển kinh tế

thương mại cửa khẩu quốc tế Lóng Sập. Các không gian phát triển cụ thể như sau:

+ Phân vùng trung tâm (khu vực nội thị): diện tích tự nhiên khoảng 15.872 ha. Là vùng đô thị hóa tập trung, vùng kinh tế động lực phát triển đô thị du lịch, thương mại dịch vụ và nông nghiệp công nghệ cao. Hoàn thiện cảnh quan môi trường đô thị theo hướng hiện đại, tạo dựng một không gian đô thị du lịch có bản sắc. Thiết lập vùng bảo vệ cảnh quan sinh thái nông nghiệp đặc trưng (đồi chè, đồng cỏ, vườn mơ, mận, đào) tại khu vực thị trấn Nông trường Mộc Châu.

+ Vành đai nông nghiệp xung quanh khu vực nội thị (thuộc ngoại thị): diện tích khoảng 49.299 ha; là vành đai phát triển nông nghiệp công nghệ cao, phát triển sản phẩm nông sản chủ lực theo chuỗi giá trị, phát triển thương mại - dịch vụ, gắn du lịch sinh thái. Phát triển 02 trung tâm tiểu vùng có các khu chức năng hỗn hợp để phục vụ dân cư đô thị và phát triển dịch vụ, du lịch, làm tiền đề hình thành các tổ hợp dự án động lực trong tương lai. Thiết lập vùng bảo vệ cảnh quan không gian kiến trúc làng, bản truyền thống.

+ Phân vùng núi cao biên giới (thuộc ngoại thị): diện tích khoảng 24.862 ha. Phát triển kinh tế thương mại cửa khẩu quốc tế Lóng Sập gắn với phát triển kinh tế lâm nghiệp, nông nghiệp sinh thái, phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch mới, trải nghiệm, khám phá, chinh phục đỉnh cao. Quy hoạch các xã theo mô hình nông thôn mới, gắn với hình thành các trung tâm công cộng, dịch vụ hỗ trợ thương mại cửa khẩu và chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp tại địa phương.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

(Xem toàn văn tại <https://sonla.gov.vn/>)

Kiên Giang ban hành Quy định về quy mô, chiều cao, thời hạn tồn tại của công trình, nhà ở riêng lẻ được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh

Ngày 29/01/2024, UBND tỉnh Kiên Giang đã có Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND quy định về quy mô, chiều cao, thời hạn tồn tại của công trình, nhà ở riêng lẻ được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, quy mô, chiều cao và thời hạn tồn tại của công trình, nhà ở riêng lẻ được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn được quy định như sau:

- Điều kiện và thời hạn tồn tại của công trình, nhà ở riêng lẻ được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn thực hiện theo quy định tại Điều 94 Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 33 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020.

- Đối với công trình theo tuyến: các công trình theo tuyến có tính chất, mục tiêu đầu tư phục vụ dân sinh như đường dây tải điện, đường dây thông tin truyền thông, đường ống cấp nước, hệ thống thoát nước được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn với quy mô của công trình cấp IV.

- Đối với công trình không theo tuyến: khuyến khích sử dụng vật liệu lắp ghép để thuận lợi trong tháo dỡ và tái sử dụng; Công trình phải đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ và đảm bảo quy mô, chiều cao cụ thể như sau:

+ Đối với nhà ở riêng lẻ: tầng cao nhà dưới 3 tầng, không có tầng hầm, bán hầm, chiều cao nhỏ hơn hoặc bằng 12m (tính từ cao độ vỉa hè), tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 250 m²

trên một thửa đất;

+ Đối với công trình: tầng cao không quá 1 tầng, chiều cao công trình nhỏ hơn hoặc bằng 6m, chiều dài nhịp kết cấu nhỏ hơn 15m và tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 1.000m² trên một thửa đất.

- Đối với công trình xây dựng, nhà ở hiện hữu có sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ nhưng chưa ảnh hưởng đến an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ và được cơ quan quản lý công trình đường bộ chấp thuận:

+ Được xem xét cấp phép xây dựng có thời hạn để sửa chữa, cải tạo công trình, nhà ở theo quy mô, diện tích hiện trạng và không được coi mới, mở rộng diện tích.

+ Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn có đủ điều kiện, năng lực kiểm kê tài sản và được cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng thẩm định phù hợp để có cơ sở đền bù khi nhà nước tiến hành giải phóng mặt bằng, thu hồi đất để triển khai theo quy hoạch được duyệt trước khi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng có thời hạn để sửa chữa, cải tạo.

+ Đối với những thửa đất (có đất ở) quy hoạch đất giao thông nhưng chưa triển khai thực hiện, được xem xét cấp mới giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ có thời hạn; về quy mô và diện tích thực hiện theo quy định như đối với nhà ở riêng lẻ.

- Đối tượng được phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng bao gồm: công trình cấp đặc biệt; công trình cấp I, cấp II thuộc công trình riêng lẻ; công trình thuộc các dự án; công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng có vốn

đầu tư trực tiếp nước ngoài.

VỀ PHÂN CẤP THẨM QUYỀN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG:

- Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng đối với công trình thuộc đối tượng có yêu cầu phải cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh, trừ công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ban Quản lý Khu Kinh tế Phú Quốc

- Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh cấp giấy phép xây dựng đối với công trình theo quy định thuộc đối tượng có yêu cầu phải cấp giấy phép xây dựng trong phạm vi khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu được giao quản lý.

- Ban Quản lý Khu Kinh tế Phú Quốc cấp giấy phép xây dựng đối với công trình theo quy định thuộc đối tượng có yêu cầu phải cấp giấy phép

xây dựng trong phạm vi Khu kinh tế Phú Quốc.

Trường hợp dự án gồm nhiều công trình có cấp khác nhau thì thẩm quyền cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng cho các công trình thuộc dự án được xác định theo công trình có cấp cao nhất. Đối với các trường hợp đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng hoặc cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo làm thay đổi quy mô công trình, thay đổi cấp công trình dẫn đến thay đổi về thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng thì thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng được xác định theo quy mô công trình mới.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 07/02/2024.

**(Xem toàn văn tại
<https://kiengiang.gov.vn/>)**

Vật liệu xây dựng bền vững

Theo báo cáo năm 2019 của Cơ quan Năng lượng Quốc tế, hoạt động xây dựng và sử dụng các công trình kiến trúc tạo ra khoảng 40% lượng khí thải carbon của thế giới. Ngành công nghiệp xây dựng phát thải khoảng 25% chất thải rắn và sử dụng hơn 30% tài nguyên thiên nhiên của toàn cầu. Điều này phần lớn là do nhiều loại vật liệu xây dựng được sử dụng trong kiến trúc hiện đại cần một lượng năng lượng đáng kể trong quá trình sản xuất và thi công. Những con số này có thể được giảm thiểu bằng cách áp dụng rộng rãi các sản phẩm vật liệu xây dựng bền vững. Dưới đây là một số loại vật liệu xây dựng bền vững hứa hẹn nhất năm 2024.

1. Gỗ kỹ thuật (Mass Timber)

Gỗ kỹ thuật là loại gỗ được tạo ra bằng cách ép các ván gỗ lại với nhau. Sản phẩm thu được có cấu trúc vững chắc hơn nhiều so với gỗ truyền thống, và có thể sử dụng cho nhiều ứng dụng có mức độ phát thải carbon thấp thay cho bê tông.

Có bốn loại gỗ công nghiệp chính: gỗ đan lớp, gỗ ép đinh, gỗ ép chốt và gỗ ép keo.

Gỗ đan lớp (Cross-laminated timber CLT): bao gồm nhiều lớp gỗ khác phương được ép lại với nhau (thường là số lẻ).

Gỗ ép đinh (Nail-laminated timber NLT): gồm các lớp gỗ được xếp chồng lên nhau và được liên kết bằng đinh hoặc ốc vít.

Gỗ ép chốt (Dowel-laminated timber - DLT): Gỗ DLT tương tự như gỗ NLT, tuy nhiên thay vì đinh hoặc ốc vít, các lớp gỗ được khoan rồi liên kết với nhau bằng những chốt gỗ dài.

Gỗ ép keo (Glued-laminated timber - Glulam): bao gồm nhiều lớp gỗ được ghép lại và liên kết với nhau bằng chất kết dính.

Những sản phẩm gỗ kỹ thuật này có độ bền nén và tính linh hoạt cao hơn so với gỗ truyền thống. Do đó, chúng có thể được sử dụng làm kết cấu chịu tải như sàn, dầm và cột, mở ra một thế giới hoàn toàn mới về khả năng xây dựng gỗ



Các tấm SIP được sử dụng để tạo ra các bức tường, sàn, mái và nền tiết kiệm năng lượng cho các dự án dân dụng và chiếu sáng.

trên quy mô lớn.

Do gỗ kỹ thuật được chế biến và sản xuất trong nhà máy nên được kiểm soát về chất lượng và giảm phế thải trong quá trình lắp dựng, thi công sạch hơn, không đòi hỏi nhiều mặt bằng thi công và không cần kho chứa, giảm công tác vận chuyển gây ra phát thải carbon.

Ưu điểm của gỗ kỹ thuật:

+ **Cô lập carbon:** gỗ kỹ thuật hấp thụ carbon trong thời kỳ tăng trưởng và cô lập carbon trong suốt thời gian hoạt động, làm giảm đáng kể lượng carbon thải ra của tổng thể kết cấu.

+ **Xây dựng nhanh:** gỗ kỹ thuật được sản xuất bên ngoài hiện trường thi công, được cắt sẵn và nhẹ hơn các vật liệu kết cấu khác nên việc xây dựng các tòa nhà bằng gỗ kỹ thuật nhanh hơn nhiều so với các tòa nhà bê tông hoặc thép, chỉ cần khoảng 3/4 thời gian.

+ **Bền và cứng:** gỗ kỹ thuật có độ bền trên trọng lượng tương đương với thép hoặc bê tông và hoạt động tốt trong các khu vực có rung chấn. Các công trình kiến trúc được làm bằng gỗ kỹ thuật và được bảo trì đúng cách có thể tuổi thọ từ 50 đến 100 năm.

Nhược điểm của gỗ kỹ thuật:

+ **Dễ bị hư hỏng do nước.** Giống như bất kỳ sản phẩm gỗ nào, gỗ kỹ thuật dễ bị hư hại do nước trong trường hợp tiếp xúc lâu với độ ẩm



Vật liệu xây dựng bền vững như gỗ đan lớp giúp kiến trúc sư tạo ra những tòa nhà xanh hơn.



Regupol sử dụng hơn 115 triệu pound cao su tái chế hoặc khoảng 9 triệu lốp xe tái chế mỗi năm để sản xuất nhiều loại sản phẩm sàn.

hoặc độ ẩm cao; có thể dẫn đến mục nát, cong vênh và giảm tính toàn vẹn của cấu trúc.

+ Chi phí trả trước cao: gỗ kỹ thuật đắt hơn thép hoặc bê tông và có chi phí ban đầu cao hơn tới 26%; Tuy nhiên, những chi phí trả trước cao hơn này được cân bằng một phần nhờ giảm nhu cầu nhân công, thời gian xây dựng nhanh hơn và giá trị thu hồi cuối vòng đời cao hơn.

2. Gạch ốp lát Terrazzo

Gạch ốp lát Terrazzo ra đời từ khoảng thế kỷ 15 dùng để ốp lát tường và sàn, thường được làm bằng bột đá cẩm thạch, đá granit và/hoặc thạch anh kết hợp với chất kết dính xi măng, trong khi các loại gạch Terrazzo hiện đại sử dụng chất kết dính epoxy.

Ưu điểm của gạch ốp lát Terrazzo

+ Dễ dàng làm sạch: sau khi ốp hoặc lát, gạch Terrazzo ít phải bảo trì và cực kỳ dễ làm sạch; có thể định kỳ quét/hút bụi, rửa bằng nước và xả phòng để làm sạch các bụi bẩn tích tụ.

+ Thích ứng với các nhu cầu sử dụng: gạch Terrazzo là loại vật liệu tổng hợp, đa dạng về màu sắc, kiểu dáng và cốt liệu để lựa chọn, khiến nó có khả năng thích ứng cao với các nhu cầu, sở thích sử dụng; Thông thường gạch Terrazzo được làm từ đá cẩm thạch và đá granit, tuy nhiên cũng có thể làm từ thạch anh, silica, thủy tinh, kim loại và thậm chí cả vỏ sò.

+ Tuổi thọ dài: giống như đá, gạch Terrazzo có độ bền đáng kinh ngạc và có tuổi thọ phục

vụ rất dài; Sau khi ốp, lát, gạch Terrazzo có thể tồn tại từ 40 đến 100 năm mới cần thay thế, tuổi thọ phổ biến lên tới 75 năm.

Nhược điểm của gạch Terrazzo

+ Giá thành cao: một trong những nhược điểm chính của gạch Terrazzo là giá thành cao có thể làm tăng chi phí xây dựng tổng thể của dự án; trung bình, chi phí sử dụng gạch Terrazzo gồm cả vật liệu và nhân công lắp đặt vào khoảng 22USD/m², chi phí cao nhất có thể đến 90 USD/m².

+ Đòi hỏi tay nghề cao: quá trình thi công hoàn thiện sử dụng gạch Terrazzo đòi hỏi độ chính xác cao và cần những người thợ có tay nghề cao; Nếu thi công gạch Terrazzo không đảm bảo chất lượng có thể dẫn đến các hiệu ứng thị giác và ảnh hưởng đến tính đồng nhất của bề mặt ốp lát.

3. Tấm cách nhiệt kết cấu (SIPs)

Tấm cách nhiệt kết cấu là một loại panel hỗn hợp có tính năng cao, chế tạo sẵn, được sử dụng làm tường, sàn, mái, thậm chí làm móng trong các dự án nhà ở và công trình thương mại quy mô nhỏ. Tấm cách nhiệt kết cấu SIP có cấu trúc 3 lớp, lớp giữa là lớp cách nhiệt, được liên kết với nhau bằng đinh vít. Tấm cách nhiệt SIP có độ cứng cao và có đặc tính kết cấu giống như dầm chữ I truyền thống, trong đó lớp cách nhiệt ở giữa có cấu trúc mạng và lớp kết cấu phía ngoài thực hiện chức năng làm mặt bích.

Hầu hết các tấm SIP sử dụng ván gỗ công nghiệp làm lớp kết cấu phía ngoài, lớp cách nhiệt bằng xốp polyurethane, ngoài ra có thể dùng các loại sợi tự nhiên hoặc xốp polyurethane có nguồn gốc thực vật làm lớp cách nhiệt để cao độ bền cho kết cấu.

Một trong những lợi ích chính của việc sử dụng tấm SIP trong xây dựng là chúng cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng của công trình, giảm ít nhất 50% nhu cầu năng lượng cho sưởi và làm mát so với việc sử dụng kết cấu gỗ truyền thống do các tấm SIP được sản xuất trong nhà máy có sự kiểm soát chặt chẽ về chất lượng, giúp nâng cao tính kín khí và không tạo ra các cầu nhiệt.

Ưu điểm của SIP

+ Thi công nhanh: các tấm SIP được chế tạo sẵn trong nhà máy và sau đó được vận chuyển đến công trường, giúp giảm thời gian xây dựng và yêu cầu về nhân công trên công trường.

+ Cứng và bền: các tấm SIP được thiết kế khả năng chịu nén theo bề mặt vào khoảng hai tấn và có khả năng chịu tải trọng ngang do gió lớn và động đất gây ra; các căn nhà được xây dựng bằng tấm SIP có độ bền trung bình gấp hai lần rưỡi so với loại nhà kết cấu gỗ truyền thống.

+ Cải thiện chất lượng không khí trong nhà: cấu trúc kín khí của các tấm SIP giúp giảm thất thoát không khí trong nhà và đảm bảo rằng việc lưu thông không khí trong nhà được thực hiện thông qua hệ thống thông gió có kiểm soát nhằm lọc các chất ô nhiễm, cải thiện đáng kể chất lượng không khí trong nhà.

Nhược điểm của SIP

+ Chi phí cao: mặc dù việc sử dụng các tấm SIP là một trong những lựa chọn rẻ nhất để xây dựng các công trình có hiệu suất năng lượng cao, nhưng chi phí cho nó cao hơn từ 3 đến 7% so với nhà kết cấu gỗ truyền thống.

+ Khó điều chỉnh trong quá trình thi công: do các tấm SIP được chế tạo sẵn bên ngoài công trường sau đó mới vận chuyển đến địa điểm thi công dưới dạng sản phẩm hoàn thiện nên

chúng rất khó điều chỉnh trong quá trình thi công trong các trường hợp cần thiết phải thay đổi hoặc điều chỉnh.

4. Cao su tái chế

Cao su tự nhiên có nguồn gốc từ thực vật và cuối cùng phân hủy theo thời gian, khiến nó trở thành một lựa chọn thân thiện với môi trường hơn so với nhựa. Tuy nhiên, việc thu hoạch và sản xuất cao su, đặc biệt để sử dụng làm lốp xe đã góp phần gây ra nạn phá rừng và ô nhiễm môi trường.

Tuy nhiên, cao su có thể được tái chế và tái sử dụng khi đã nó đã hết vòng đời hoạt động. Một trong những ứng dụng phổ biến nhất của cao su tái chế trong môi trường xây dựng là làm sàn, vì tính đàn hồi tự nhiên của cao su khiến nó trở nên lý tưởng để hấp thụ các tác động, chống hư hại và tạo ra bề mặt thoải mái hơn khi đứng hoặc đi lại trong thời gian dài.

Ưu điểm của cao su tái chế

+ Độ bền cao: sàn cao su có độ bền kéo cao tự nhiên nhờ thành phần hóa học, khiến nó cực kỳ bền và có khả năng chống rách hoặc mài mòn quá mức khi tiếp xúc với các tác nhân.

+ Giảm tiếng ồn: cao su hoạt động như một bộ giảm âm tự nhiên và có thể giúp giảm sự truyền âm thanh qua sàn hoặc tường; khi sử dụng kết hợp tường cao su và/hoặc trần cao su, sàn cao su hỗ trợ đáng kể trong việc kiểm soát âm thanh, khiến chúng trở nên lý tưởng để sử dụng trong phòng tập thể dục và trường học.

+ Giảm rung chấn: do đặc tính đàn hồi nên cao su có khả năng giảm rung chấn tuyệt vời, chịu được các tác động và rung động nặng mà không bị hư hại; điều này làm cho cao su trở nên lý tưởng để sử dụng làm sàn và cải thiện khả năng kháng chấn.

Nhược điểm của cao su tái chế

+ Chi phí đầu tư cao hơn: các sản phẩm cao su tái chế, đặc biệt là sàn cao su, có thể đắt hơn các sản phẩm khác cùng loại, trong đó sàn cao su đúc là một trong những lựa chọn đắt tiền nhất; tuy nhiên, chi phí đầu tư cao hơn này sẽ

được bù đắp bởi độ bền và tuổi thọ phục vụ cao của các sản phẩm cao su tái chế.

+ Khó lắp đặt: khi được sử dụng làm sàn, cuộn, thảm và tấm cao su tái chế có thể khó lắp đặt. Việc lắp đặt sàn cao su có thể hơi tốn thời gian vì trước tiên cao su phải thích nghi với nhiệt độ môi trường xung quanh và nền nhà phải thật khô trước khi trải sàn cao su.

5. Gạch bê tông sợi gai (Hempcrete)

Hempcrete được hình thành bằng cách trộn bã cây gai dầu với vôi, pozzolan hoặc cát, dùng làm vật liệu xây dựng và cách nhiệt. Giống như các loại cây trồng khác, cây gai dầu hấp thụ carbon trong quá trình phát triển và tiếp tục lưu giữ carbon sau khi được xử lý thành bê tông sợi gai, do đó làm giảm lượng khí thải carbon tổng thể và thân thiện với môi trường hơn nhiều so với bê tông thông thường.

Ưu điểm của Hempcrete

+ Có khả năng tái tạo: cây gai dầu là vật liệu tái tạo có chu kỳ tăng trưởng rất nhanh. Sau khi trồng, thân cây gai dầu có thể được thu hoạch chỉ sau ba đến bốn tháng, khiến nó bền vững hơn so với gỗ cứng, gỗ mềm và thậm chí cả tre.

+ Chống nấm mốc: nhờ đưa vôi vào quy trình sản xuất ban đầu, Hempcrete vừa có tính kháng khuẩn vừa kháng nấm, giúp nó có khả năng chống nấm mốc và cải thiện chất lượng không khí trong nhà.

+ Kiểm soát độ ẩm: Hempcrete có khả năng hấp thụ độ ẩm cực lớn mà không gây nguy hiểm cho tính toàn vẹn cấu trúc hoặc tính chất cách nhiệt của nó, khiến nó trở thành sự lựa chọn tuyệt vời ở những khu vực có độ ẩm cao.

Nhược điểm của Hempcrete

+ Thời gian khô lâu: Hempcrete sau khi đúc thường cần từ 6 đến 8 tuần mới khô hoàn toàn và có thể giữ được lớp trát hoàn thiện, khiến cho thời gian xây dựng tổng thể tăng lên đáng kể.

+ Cường độ chịu nén thấp: không giống như bê tông cốt thép truyền thống, bê tông sợi gai Hempcrete có cường độ chịu nén khá thấp, do đó không được dùng để xây tường chịu lực.

<https://gbdmagazine.com/sustainable-building-materials/>
ND: Mai Anh

Hà Lan: đặc điểm trong thiết kế kiến trúc tại các khu vực ngập nước

Trong thực tiễn xây dựng thế giới hiện nay đang nổi lên vấn đề lớn, đó là việc khai thác các khu vực đất đai không thuận lợi để mở rộng quỹ đất cho sự phát triển của các thành phố, trong đó có những khu vực ao đầm ngập nước. Nga và nhiều quốc gia khác đang đối mặt với nhiệm vụ này, cùng với nhiều khó khăn cần tìm phương án tháo gỡ (thiếu quy định trong quản lý đô thị và quy hoạch kiến trúc; thiếu các tiêu chuẩn, quy chuẩn cho việc quản lý khai thác các khu vực ngập trũng...). Những nghiên cứu lâu năm của các nhà khoa học Nga về lĩnh vực này chủ yếu xoay quanh việc cải tạo các bãi bồi (tự nhiên) để xây dựng; tổ chức quy hoạch kiến

trúc các khu vực ven bờ, thủy vực; các vấn đề môi trường và bảo vệ môi trường xung quanh khu vực ven bờ... Trong việc khai thác trực tiếp các khu vực bồi đắp, phương pháp luận của Nga từng đưa ra hai xu hướng cơ bản: khu vực đất bồi thuộc quỹ tài nguyên thiên nhiên sẽ được sử dụng như khu vực nghỉ dưỡng; khu vực không có giá trị tự nhiên, được khai thác dưới hình thức xây dựng cơ bản theo phương pháp bồi đắp nhân tạo.

Giải pháp trên đã mang lại hiệu quả trong nhiều thập niên, tuy nhiên có một nhược điểm: mối tương quan giữa đô thị và khu vực mặt nước thiếu hài hòa về thẩm mỹ và kiến trúc. Nói cách

khác, tất cả các biện pháp kỹ thuật mà Nga áp dụng cho tới nay mới chỉ nhằm mục đích ngăn ngừa nguy cơ ngập nước tại các khu vực này mà chưa chú trọng tìm kiếm các giải pháp hỗ trợ lẫn nhau giữa đô thị và khu vực mặt nước. Ở mức độ nhất định, nhược điểm này được khắc phục bằng cách truyền thống làm kè dọc theo bờ như “mặt tiền”; các bờ kè giúp ngăn sự tiếp xúc trực tiếp của con người với nước khi mực nước dâng không vượt ngưỡng cho phép.

Kinh nghiệm thế giới khi khai thác các khu vực ngập nước cho thấy: các xu hướng giải quyết không chỉ nằm ở việc bảo vệ kỹ thuật các khu vực nhằm tránh tình trạng úng ngập, mà còn thể hiện nỗ lực gắn kết các không gian mặt nước vào cảnh quan đô thị. Khai thác lãnh thổ thông qua việc bồi lấp và xây kè không phải là giải pháp duy nhất, thậm chí còn không hiệu quả và khá tốn kém. Bài viết về kinh nghiệm của Hà Lan (đất nước có mật độ dân số cao và nằm ở vị trí thấp nhất so với mực nước biển) trong việc khai thác các vùng đất ngập nước nhằm làm sáng tỏ các nguyên tắc khai thác những khu vực trũng thấp, đất ngập nước của Liên bang Nga.

Trong lịch sử, người Hà Lan đã tiên phong trong việc chinh phục những miền đất không hề thuận lợi về vị trí địa lý, điều này đã được chứng minh qua hàng trăm công trình đê kè và các dự án chống ngập lụt nhằm khai thác các khu vực đất trũng ngập trong những năm 1960. Có thể lấy ví dụ từ việc xây dựng Almere - thành phố đầu tiên trên thế giới vươn lên từ bãi bồi lấn biển. Thành phố mới thu hút thành công lượng dân cư đáng kể, do môi trường sống tuyệt vời được thiết lập. Phổ biến tại đây là xây dựng thấp tầng, kết hợp với không gian cây xanh mặt nước chiếm tới hơn một nửa diện tích thành phố.

Được xây dựng từ cuối thập niên 1960, tới đầu thập niên 1990 khu trung tâm của thành phố bắt đầu xuống cấp. Năm 1994, Văn phòng Kiến trúc Rem Koolhaas giành chiến thắng trong cuộc thi các ý tưởng cải tạo trung tâm, với



Almere (Hà Lan) - đô thị mới trên vùng đất lấn biển.

việc phải tháo dỡ các ngôi nhà mới xây trong vòng 13 năm trở lại. Việc tái thiết được tiến hành tại vị trí có cấu trúc trực giao với khu trung tâm cũ. Vấn đề ngập nước được giải quyết bằng việc nâng cao độ đất nền (nhân tạo) trên khu vực đầm lầy được làm cạn khô; thiết kế tại đây một bến xe buýt ngầm dưới đất, đồng thời thiết lập không gian dành cho người đi xe đạp, xe buýt, xe hơi cùng các công trình bến bãi trên mặt đất. Cao hơn, trên các triển đồi - nơi chỉ dành cho người đi bộ - là các cửa hàng cửa hiệu, nhà ở, trường học. Các thiết kế của từng công trình riêng lẻ tại trung tâm thành phố như phòng hòa nhạc, thư viện được thực hiện bởi các kiến trúc sư nổi tiếng. Kết quả, Almere trở thành một trong những thành phố hấp dẫn nhất của Hà Lan về mặt quy hoạch kiến trúc. Nơi đây có thể cảm nhận tất cả các xu hướng hiện đại nhất trong các lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch đô thị và thiết kế cảnh quan đô thị.

Tại Almere, các nhà thiết kế đã vận dụng tốt sự phân bố dân cư trong khu vực đất trũng ngập nước để giải quyết hai nhiệm vụ quan trọng trong công tác quy hoạch - đó là thiết kế cảnh quan đô thị hấp dẫn thông qua sự kết hợp với không gian cây xanh mặt nước, và tổ chức ở mức thấp các tuyến giao thông, trong đó có các tuyến đi bộ; phân bố hợp lý các không gian công cộng. Tất cả các biện pháp trên vừa giúp bảo vệ khu dân cư khỏi nguy cơ ngập lụt, vừa giúp thiết lập môi trường sống tiện nghi có sự



Những tuyến đường trên đê kè - hình ảnh đặc trưng của Hà Lan



Khu dân cư nổi trên nước Uburg tại Thủ đô Amsterdam, Hà Lan

phân vùng chức năng cụ thể.

Có thể lấy một số mô hình rất thành công về khu vực dân sinh vùng duyên hải, khu vực trũng ngập của Hà Lan làm ví dụ cho ba hình thức phân bố các công trình xây dựng (tương quan với nước): (1) tại khu vực không bị ngập tại vị trí rìa mép nước; (2) tại khu vực bị ngập giữa đất liền và nước; (3) trực tiếp trên mặt nước.

Trường hợp đầu tiên có thể lấy khu đô thị Acquavista (Almere) làm ví dụ. Năm 2005, tại quận Noorderplassen trên hồ phía bắc thành phố Almere, các doi đất song song đã được đắp bồi nhân tạo. Theo trục chính tại mỗi doi đất đều có một con đường trục giao với tuyến đường chính dọc theo bờ. Các ngôi nhà/ công trình trải đều về cả 2 phía của tuyến đường này. Một trong những dải đất bồi đó là Acquavista. Nhìn từ xa, Acquavista tựa như khu đô thị lớn trên nước. Các công trình biệt lập và nổi bật bởi các vật liệu xây dựng khác nhau, mang lại nét riêng cho mỗi ngôi nhà/ công trình cũng như cả khu đô thị nói chung. Một cây cầu lớn dẫn thẳng tới tuyến phố chính bên trong doi đất, tạo không gian mở bao gồm các khu vực công cộng được phủ xanh và các bãi đỗ xe.

Sự kết hợp tuyến phố trong khu đô thị với những không gian mở đã hình thành một không gian chung để dạo chơi, thư giãn, chứ không đơn thuần chỉ là tuyến phố “từ đầu tới cuối”. Mũi của doi đất là bến tàu với rất nhiều ca nô và

thuyền buồm nhỏ, tạo nên một khung cảnh nên thơ bên hồ. Các doi đất giống như những ngón tay của một bàn tay, tạo nên những vịnh nước nhỏ. Có thể ngắm cảnh vịnh từ bất cứ một điểm nào trong không gian công cộng. Các vịnh còn tạo nên không gian đẹp, bình an cho tàu thuyền xếp lớp trước những ngôi nhà, đồng thời tạo cho cả khu đô thị sự xinh xắn và tinh thần thiện. Giải pháp quy hoạch đô thị như vậy có một loạt ưu điểm: khu vực dân cư độc lập; không gian công cộng vừa tách biệt khỏi khu dân sinh vừa kết nối với khu vực này; tất cả các khu vực được bảo đảm bởi những tuyến đi bộ cần thiết. Các không gian công cộng được tách biệt gồm có những khu vực khép kín để cư dân có thể giao lưu, và những không gian chung dành cho khách.

Qua ví dụ trên, có thể thấy, đặc điểm chính trong phương thức tổ chức những khu dân cư trên nước tại Hà Lan gồm có: hạn chế tối đa phân khu chức năng đối với cư dân, khách tham quan, đối với giao thông thủy và giao thông bộ; đồng thời duy trì các mối quan hệ cần thiết giữa những yếu tố này.

Đối với trường hợp (2), có thể lấy Gouden Kust - khu vực nghỉ dưỡng trên sông Maas (Maasbommel, Hà Lan) làm ví dụ. Năm 2005, dự án xây 34 ngôi nhà lưỡng cư và nhà nổi đã được thực hiện tại đây. Dự án là một phần trong chương trình EMAB (experimentation with adaptive construction) của Bộ Giao thông Hà

Lan. Ngoài ra, 14 công trình đặc biệt được xây ngoài ranh giới các kè đê cũng được đưa vào chương trình EMAB. Các công trình này đều được phép áp dụng các phương pháp thử nghiệm, với các kết cấu phù hợp.

Tiếp xúc trực tiếp với sông Maas, vịnh nhân tạo chịu những dao động đáng kể của mực nước. Những ngôi nhà lưỡng cư được xây ngay trên thân kè, tại khu vực tiếp xúc giữa bờ và hồ nước. Khi chỉ số mực nước trung bình NAP+2,6 m (NAP là chỉ số mực nước của quốc gia), nhà nằm trên vùng không ngập, và có thể dễ dàng đi tới các khu vườn trên sườn kè đê. Khi mực nước bắt đầu dâng, các vườn dần ngập nước, và ở đỉnh nước cao (NAP +5,10 m và cao hơn), các ngôi nhà sẽ “nổi” tự do. Trong giai đoạn khảo sát tiền dự án, các nhà thiết kế chú trọng dự báo khu vực 5 năm một lần sẽ chịu ngập nước. Để đảm bảo an toàn tối đa cho các ngôi nhà, các trụ cọc đều cao hơn kè.

Đối với trường hợp (3), có thể lấy quận Nesseland (thành phố Rotterdam) làm ví dụ. Đây là quận mới gần ngoại ô phía đông bắc thành phố, nằm trọn trong vùng đất trũng được cải tạo vào đầu thế kỷ XXI. Để có thể tạo không gian mặt nước mở ở khu vực này, những kênh ngòi nhỏ được tạo nên nối dài tới tận hồ Zevenhuizerplas. Những con kênh này một mặt lưu giữ lại cấu trúc trước đây của khu vực ao đầm cạn, mặt khác phân chia khu vực thành các ô bàn cờ. Bốn dòng kênh lớn cắt ngang các dòng kênh nhỏ theo các hướng khác nhau bảo đảm sự lưu thông của nước vào khu vực, cũng như bảo toàn khung cảnh cả vùng.

Mực nước trung bình 5,5m tại đây tương đương với mức 0 (NAP) của thủ đô Amsterdam, và dao động trong ngưỡng 30cm trong suốt mùa. Khu vực giao cắt với 3 tuyến đê, có đường xây bên trên. Các tuyến đường - đê này kết nối khu vực với các vùng lân cận; đồng thời bảo vệ khu dân sinh tránh các đợt thủy triều từ hồ do tác động của những luồng gió mạnh. Trong phạm vi khu vực có những ngôi nhà và cả các

tòa nhà để bán; có cả các ngôi nhà xây trên cọc, trên sàn được liên kết theo từng khối 3 nhà khiến phong cách xây dựng ở đây rất đa dạng.

Những khối nhà biệt lập được xây trên các sàn và được kết nối với nhau bằng các cầu nhỏ; hạ tầng chung đồng bộ. Những con ngòi nhỏ bao quanh các nhà và khối nhà; nhìn từ xa có thể liên tưởng tới những ốc đảo xinh xắn. Bố cục như vậy vừa nhấn mạnh sự gắn gũi với yếu tố nước trong tự nhiên, vừa bảo đảm sự cách biệt với các công trình xây dựng xung quanh - qua cầu là bạn hoàn toàn bước vào không gian riêng tư. Tuy nhiên không phải tất cả các nhà đều biệt lập. Có những sàn kết nối 3 - 4 nhà với nhau, lối vào nhà đi qua những cây cầu bắc qua khoảng không gian sân chung. Để bảo đảm việc tiếp cận với hồ nước, đồng thời vẫn tạo sự tách biệt cho không gian riêng của ngôi nhà, các nhà thiết kế không bố trí nhà cận sát bờ hồ, và quãng cách cần thiết giữa bờ và nước đảm bảo tối thiểu 1m. Quy hoạch toàn khu vực bảo đảm một cảnh quan tuyệt vời nhìn ra không gian hồ nước mở, và tạo được ấn tượng về sự hòa nhập của các công trình với không gian mặt nước xung quanh. Mạng kênh ngòi đan xen tựa một khung lớn của hồ nước, trên đó nổi lên những khối nhà như những ốc đảo xanh xinh xắn. Hiệu ứng mạnh nhất về không gian mặt nước nằm ở ngoại vi khu vực này - nơi kết thúc các công trình xây dựng, chỉ có con đường thông thoáng thẳng ra không gian mặt nước. Ví dụ cho thấy phương thức tổ chức một quận hoặc khu vực dân cư theo hình thức “đô thị nước” thông qua việc thiết lập không gian sống tiện nghi tại đó. Giải pháp sẽ đơn giản hơn nhờ sự đa dạng của các kênh ngòi như những mạch máu nhỏ vừa có chức năng kết nối đường thủy bên trong khu vực, vừa tạo nên cảnh quan độc đáo. Điều quan trọng nhất cần lưu ý - cần hình thành khoảng cách giữa các ngôi nhà và các hồ nước, cũng như xác định rõ chức năng các khu vực giữa bờ hồ và nhà.

Qua các ví dụ trên, có thể rút ra một số kinh

nghiệm thiết kế quy hoạch tại các khu vực ngập nước ven bờ (sông, hồ) trong kiến trúc hiện đại của Hà Lan:

- Tính toán kỹ các yếu tố đặc thù có thể tác động tới giải pháp thiết kế: loại hình của bờ (dốc, thoải); loại hình và đặc điểm của hồ nước; mực nước dâng; có/ không có các liên kết đường thủy;

- Xây những ngôi nhà phi chuẩn và nhà kiểu mới đáp ứng được các điều kiện đặc biệt trong từng trường hợp cụ thể;

- Chú ý bảo vệ các ngôi nhà khỏi ngập nước và nước dâng;

- Áp dụng các biện pháp về mặt quy hoạch đô thị như đê kè; đảo hoặc doi đất, dải cát được đắp bồi nhân tạo;

- Tính toán cách thức và hình thức bố trí các ngôi nhà phù hợp với bờ (sông, hồ);

- Nghiên cứu kỹ các hạn chế đặc thù trong việc bố trí các ngôi nhà, cụ thể là khoảng cách tiêu chuẩn giữa các nhà, giữa nhà và bờ, giữa

mặt nước và nhà (đối với nhà trên cọc);

- Thiết kế hệ thống giao thông và đường đi bộ theo 3 mức: quận, khu (liên quận, liên khu), nội quận (khu vực) và cá nhân;

- Tổ chức phân khu chức năng: phân chia không gian cá nhân và không gian công cộng; bảo đảm cách ly không gian riêng (bằng cách định hướng, phủ xanh, gia tăng khoảng cách); kết hợp các loại hình không gian; đưa các khu vực công cộng vào khu vực ở;

- Hình thành mối quan hệ về mặt quy hoạch và trực quan với cảnh quan mặt nước.

Việc làm rõ các đặc điểm trong khai thác những khu vực ngập nước tại Hà Lan sẽ tiếp tục được xem xét để nghiên cứu các quy định tiêu chuẩn về khai thác các khu vực tương tự tại các vùng miền thuộc Liên bang Nga.

*Nguồn: Bản tin của Trường ĐH Xây dựng
Kiến trúc Uran (Nga) tháng 7/2023*

ND: Lê Minh

Thiết kế cơ sở chăm sóc sức khỏe bền vững

Thiết kế cơ sở chăm sóc sức khỏe bền vững là một phần của kiến trúc bền vững dành riêng cho việc thiết kế và xây dựng các cơ sở chăm sóc sức khỏe lành mạnh, hiệu quả, thân thiện với môi trường, có tác động tích cực đến cả con người và hành tinh.

WHO định nghĩa cơ sở chăm sóc sức khỏe bền vững là nơi “cải thiện, duy trì hoặc phục hồi sức khỏe đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và tận dụng các cơ hội để khôi phục và cải thiện môi trường, vì lợi ích sức khỏe và hạnh phúc của các thế hệ hiện tại và tương lai.”

Thiết kế chăm sóc sức khỏe bền vững cuối cùng nhằm mục đích giảm tác động môi trường tổng thể của chính cơ sở đó, đồng thời cải thiện công bằng xã hội, sự thoải mái của bệnh nhân và hiệu suất của các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc

sức khỏe. Các chiến lược để đạt được những mục tiêu này thường bao gồm: tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo; triển khai giải pháp chiếu sáng ban ngày; tích hợp thảm thực vật và không gian xanh; thu gom và tái sử dụng nước mưa; lắp đặt mái nhà mát hoặc xanh; sử dụng các nguyên tắc thiết kế năng lượng mặt trời thụ động; hệ thống và thiết bị tiết kiệm năng lượng.

Các loại cơ sở chăm sóc sức khỏe khác nhau có thể có các mục tiêu hoặc phương pháp khác nhau khi nói đến tính bền vững, nhưng các nguyên tắc nền tảng thực hiện đều giống nhau. Dưới đây là một số ví dụ truyền cảm hứng về thiết kế chăm sóc sức khỏe bền vững đang được thực hiện.

1. Ngôi nhà Hy vọng dành cho bệnh nhân ung thư ở thành phố Houston, Mỹ

Ngôi nhà Hy vọng (Hope Lodge) do Công ty

Perkins&Will thiết kế theo Tiêu chuẩn Xây dựng WELL của Hiệp hội Ung thư Hoa Kỳ là cơ sở hỗ trợ khi xa nhà cho các bệnh nhân ung thư và minh họa tầm quan trọng của ánh sáng ban ngày khi thiết kế các cơ sở chăm sóc sức khỏe bền vững. Ánh sáng ban ngày là yếu tố mà Neall Digert của Kingspan Light + Air (công ty con của tập đoàn Kingspan chuyên về các giải pháp chiếu sáng ban ngày, thông gió tự nhiên) gọi là “tiện nghi số một của một căn nhà mang lại sự hài lòng và thoải mái cho con người”.

Với diện tích như một tu viện truyền thống, Hope Lodge có diện tích 64.000 feet vuông và bao gồm hai tòa tháp được bao quanh bởi một khu vườn trị liệu được trồng các loài cây bản địa. Các phòng ở có cửa sổ lớn tràn ngập ánh sáng mặt trời tự nhiên vào bên trong, giúp giảm đáng kể mức tiêu thụ năng lượng của ngôi nhà, đồng thời, ngôi nhà này được trang bị hệ thống máy lọc nước và làm sạch không khí tiên tiến đảm bảo môi trường trong nhà lành mạnh cho bệnh nhân.

Ngoài việc tiết kiệm được năng lượng, ánh sáng mặt trời cũng cực kỳ có lợi đối với sức khỏe con người. Theo ông Tori Wickard, kiến trúc sư dự án cấp cao của Perkins&Will, cho biết: “Việc tiếp xúc với ánh sáng tự nhiên đã được chứng minh là mang lại nhiều lợi ích cho con người, từ sự thoải mái về thị giác đến các lợi ích về tâm lý và thần kinh như cải thiện tâm trạng, giảm căng thẳng, tăng cường phản ứng miễn dịch của cơ thể và cho phép ngủ ngon hơn”.

Tất cả các không gian chung của ngôi nhà đều được bố trí xung quanh khu vườn chữa bệnh, cho phép bệnh nhân đón ánh nắng tự nhiên và tận hưởng khung cảnh thiên nhiên. Kiến trúc Biophilia (mang thiên nhiên vào trong kiến trúc và không gian nội thất) cũng hiện diện trong nội thất của ngôi nhà, gợi lên và tăng cường mối liên hệ với thế giới tự nhiên thông qua việc sử dụng gỗ, tông màu đất và các kiểu dáng hình học tự nhiên.

2. Trung tâm chăm sóc sức khỏe Rancho



Thiết kế bệnh viện nhi đồng Texas kết hợp giữa màu sắc trung tính với các màu sắc rực rỡ.

Los Amigos, thành phố Downey, bang California, Mỹ

Được thiết kế bởi GGA+ theo tiêu chuẩn LEED Gold, Trung tâm chăm sóc sức khỏe Rancho Los Amigos ở Downey, California cung cấp các dịch vụ phục hồi thể chất cho cộng đồng quận Los Angeles một cách có tâm và bền vững. Với diện tích rộng 6,8 mẫu Anh, Ranchos Los Amigos giống như một công viên bao gồm Trung tâm chăm sóc phục hồi, 05 tòa nhà điều trị nội trú và các không gian ngoài trời.

Do khu vực bang California thường xuyên bị hạn hán kéo dài, thiết kế của khu nhà Rancho Los Amigos áp dụng phương pháp tạo cảnh quan tiết kiệm nước để giảm nhu cầu tưới tiêu và nhu cầu nước tại chỗ. Một hệ thống tái chế nước xám cung cấp nước cho một số khu vực cỏ trong khuôn viên, phần còn lại của khu nhà có các hạng mục cảnh quan cứng và các vườn hoa trồng các loài hoa bản địa có khả năng chịu hạn. Tất cả yếu tố trên biến địa điểm này trở thành một dự án phục hồi môi trường sống.

Các tính năng bền vững khác của cơ sở này bao gồm việc sản xuất năng lượng tái tạo tại chỗ thông qua các tấm quang điện, sử dụng hệ thống cơ khí VRF hiệu suất cao và đo năng lượng hiện đại ở cấp độ tòa nhà. Tấm lợp PVC phản quang, các tấm tường đúc sẵn có khả năng cách nhiệt cao, vách ngăn và cửa sổ tiết kiệm năng lượng góp phần làm giảm nhu cầu



Thiết kế bên trong cơ sở chăm sóc sức khỏe UCLA.

năng lượng của Rancho Los Amigos.

3. Phòng khám Cedars-Sinai Los Feliz, Los Angeles, Mỹ

Nằm trong khu phố Los Feliz ở Los Angeles và được thiết kế bởi kiến trúc sư Abramson, Phòng khám Cedars-Sinai lấy cảm hứng thiết kế từ các di tích và địa danh lịch sử của khu vực, cụ thể là Nhà Samuel Novarro và Nhà Ennis, cả hai đều do KTS. Frank Lloyd Wright thiết kế để phù hợp với thẩm mỹ và phong cách kiến trúc đa dạng của khu vực xung quanh.

Những bức tranh tường đầy màu sắc do các nghệ sĩ địa phương vẽ để gợi nhớ đến các chợ hoa mang tính biểu tượng của khu vực này và bày tỏ lòng tôn kính đối với người dân bản địa trong vùng. Các bức tranh tường tô điểm cho mặt tiền hướng ra đường của phòng khám, mang lại sức sống cho tòa nhà và củng cố vị trí của nó trong cộng đồng dân cư.

Các tấm tôn kim loại lượn sóng màu đen được ốp ngoài mặt tiền tầng hai của phòng khám đóng vai trò như tấm chắn mưa, giúp bảo vệ lớp trát vữa của tòa nhà và điều chỉnh nhiệt độ một cách thụ động. Cửa sổ lớn và giếng trời hai tầng đưa ánh sáng tự nhiên vào bên trong ngôi nhà để tạo ra một môi trường phòng khám trong lành.

4. Bệnh viện Nhi Texas, thành phố Austin, Texas, Mỹ

Dự kiến khai trương vào năm 2024, Bệnh viện Nhi Texas là nơi cung cấp các dịch vụ y tế



Cơ sở chăm sóc sức khỏe Cedars-Sinai có các bức tranh tường được lấy cảm hứng từ người dân bản địa và các chợ hoa địa phương.

cho cả phụ nữ và trẻ em. Công trình này được thiết kế hài hòa với cảnh quan xung quanh và có không gian ngoài trời, nơi bệnh nhân và các nhân viên y tế đều có thể thư giãn và tận hưởng không khí trong lành.

Nhằm tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên, công trình này được thiết kế nhiều cửa sổ để bệnh nhân có cơ hội nhìn ra bên ngoài và đón ánh sáng mặt trời ngay cả khi họ không thể ra ngoài trời.

Thiết kế nội thất của bệnh viện xoay quanh các chủ đề cảnh quan của Texas, với mỗi tầng phản ánh một quần xã sinh vật khác nhau. Sơn tường sử dụng các bảng màu trung tính để tạo hiệu ứng êm dịu, với những mảng màu to điểm cho các khu vực chung để thu hút sự tương tác và đóng vai trò chỉ dẫn đường đi. Các chi tiết thiết kế thú vị và mang tính tương tác được đưa vào để trẻ em có thể dễ dàng nhìn thấy, giúp chúng tập trung vào điều gì đó để quên đi nỗi sợ hãi.

5. Cơ sở y tế Healths Calabasas, thành phố Calabasas, bang California, Mỹ

Cơ sở y tế Calabasas của Hệ thống Y tế UCLA Health kết hợp một cách chuyên nghiệp thiết kế lấy bệnh nhân làm trung tâm với kiến trúc bền vững để tạo ra một cơ sở y tế thân thiện với người dân và môi trường.

Các cửa sổ lớn cho phép ánh sáng tự nhiên chiếu sáng bên trong tòa nhà và mang lại tầm

nhìn cho bệnh nhân, giúp giảm cảm giác căng thẳng và lo lắng. Trong những căn phòng không có cửa sổ, ánh sáng LED dịu nhẹ được sử dụng cũng như các yếu tố sinh học như tác phẩm nghệ thuật theo chủ đề thiên nhiên và vật liệu tự nhiên.

Một trong những điều UCLA muốn đảm bảo với Cơ sở Calabasas là tính linh hoạt trong thiết kế lâu dài. Tính linh hoạt thể hiện trong việc có thể dễ dàng chuyển đổi công năng của các căn phòng trong tòa nhà, giúp giảm chi phí xây dựng trong tương lai - qua đó giảm tác động đến môi trường và vòng đời tổng thể của dự án.

6. Trung tâm điều trị ung thư Virtua Samson, thành phố Moorestown, bang New Jersey, Mỹ

Trung tâm điều trị ung thư Virtua Samson (VSCC) ở bang New Jersey là minh chứng cho cách các nhóm dự án có thể tái sử dụng thành công một tòa nhà hiện có để thiết kế chăm sóc sức khỏe bền vững hơn nữa.

Được thiết kế bởi KTS. Francis Cauffman, Công trình trung tâm điều trị ung thư VSCC là một ví dụ đầy cảm hứng về cách tái sử dụng thích ứng có thể được triển khai trong thiết kế một cơ sở y tế để tránh sự lãng phí. Công trình này ban đầu được xây dựng làm siêu thị ACME, sau đó đã được cải tạo chuyển đổi công năng thành cơ sở khám và điều trị bệnh ung thư.

Để nuôi dưỡng cảm giác hy vọng và chữa lành đồng thời ưu tiên tính bền vững, VSCC sử dụng trần nhà cao với các tác phẩm nghệ thuật sống động với cảnh thiên nhiên và chiến lược chiếu sáng ban ngày để có được nhiều ánh sáng tự nhiên. Cửa sổ trần được bố trí phía trên phòng chờ trung tâm của tòa nhà và sảnh chính, giúp cải thiện cả khả năng tìm đường bên trong lẫn trải nghiệm của bệnh nhân nói chung. Một khu vườn bên cạnh tòa nhà có tác dụng kết nối bệnh nhân với thế giới tự nhiên và có thể nhìn thấy được từ không gian điều trị truyền dịch.

7. Bệnh viện Nhi Lucile Packard, thành phố Palo Alto, bang California, Mỹ

Được thiết kế bởi Perkins&Will, bệnh viện nhi Lucile Packard ở Palo Alto có diện tích 521.000 feet vuông và sức chứa khoảng 150 giường bệnh. Do nắm bắt tâm lý trẻ em thường sợ hãi khi phải vào bệnh viện nên thiết kế bệnh viện Lucile Packard đã lấy bệnh nhân làm trung tâm ở mức độ cao nhất.

Thiết kế sảnh rộng, sáng sủa chào đón bệnh nhân ngay khi họ bước vào, trong khi các tác phẩm nghệ thuật lấy cảm hứng từ thiên nhiên và những bức tranh tường mang tính giáo dục tô điểm trên tường giúp người đến khám bệnh có cơ hội tìm hiểu về động vật hoang dã địa phương và quên đi lý do họ đến bệnh viện. Sự kết nối với thế giới tự nhiên được củng cố trong toàn bệnh viện, cả trong lẫn ngoài, theo nhiều cách. Mỗi phòng bệnh đều có một hộp trồng cây bên ngoài cửa sổ, những khu vườn bao quanh khuôn viên có các tác phẩm điêu khắc động vật và thiết bị vui chơi dành cho trẻ em.

8. Tòa nhà nghiên cứu và chăm sóc sức khỏe tâm thần VA Puget Sound, thành phố Seattle, Mỹ

Bộ Cựu chiến binh Hoa Kỳ (VA) hiện đang giúp đỡ cho 9 triệu cựu chiến binh và gia đình họ trên toàn quốc, trong đó tính riêng khu vực Tây Bắc Hoa Kỳ ven biển Thái Bình Dương có trên 110.000 cựu chiến binh. Để phục vụ tốt hơn cho cộng đồng cựu chiến binh trong khu vực này, VA đã ủy quyền cho Công ty Stantec thiết kế Tòa nhà Nghiên cứu & Chăm sóc sức khỏe Tâm thần VA Puget Sound (MH&R) ở Seattle.

Với diện tích 220.000 feet vuông, tòa nhà MH&R có các phòng thí nghiệm và phòng bệnh nhân, các phòng tư vấn, cảnh quan, vườn đá trong nhà, các không gian yên tĩnh khác và ba mái nhà xanh. Những mái nhà này tạo cảm giác dễ chịu cho bệnh nhân về mặt thị giác, hỗ trợ giảm lượng và tốc độ dòng chảy của nước mưa, đồng thời giúp hấp thụ nhiệt và carbon dioxide. Chúng cũng là công cụ để thu thập và lưu trữ nước mưa sau đó được tái sử dụng cho hệ

thống vệ sinh của tòa nhà. Tòa nhà MH&R cũng áp dụng các chiến thuật tái chế và giảm thiểu nước mưa trên mặt đất để giúp tiết kiệm nước. Khu vực cảnh quan có thiết kế các mương sinh học và nhiều thiết bị khác để tưới nước cho khu vực này, thay vì xả ra các cống thoát nước mưa. Vấn đề thoát nước mưa cũng là vấn đề của Seattle. Việc sử dụng hệ thống tưới tiêu hiệu quả để giảm lượng nước chảy tràn vào cảnh quan.

Cửa sổ lớn, tiết kiệm năng lượng cho phép ánh sáng ban ngày chiếu vào bên trong tòa nhà MH&R đồng thời mang lại tầm nhìn, giảm cảm giác căng thẳng, lo lắng và hoang tưởng ở bệnh

nhân. Một số cửa sổ được thiết kế mở ra mở vào nhằm tạo điều kiện thông gió tự nhiên và mang lại không khí trong lành. Các lam che nắng bên ngoài giúp ngăn chặn sự hấp thụ nhiệt mặt trời quá mức, các sàn bức xạ (radiant floors) còn được gọi là hệ thống sưởi hydronic (hydronic heating) giúp sưởi và làm mát không gian công cộng, mang lại sự thoải mái về nhiệt tối ưu và giảm tải năng lượng trong suốt cả năm.

Nguồn: https://gbdmagazine.com/sustainable-health-care-design-examples/?related_post_from=46344

ND: Mai Anh

Thị trường xây dựng Nga: hướng tới tính sinh thái của vật liệu xây dựng

Ngôi nhà chính là môi trường sống chủ yếu của con người. Ở đó, trong không gian quen thuộc, con người có thể nghỉ ngơi yên tĩnh, tách biệt với đời sống xã hội ồn ào, sôi động. Để cải thiện chất lượng sống, tính an toàn sinh thái của các ngôi nhà cần phải được chú trọng. Bài viết đề cập tới vấn đề rất thiết thực - tính sinh thái của vật liệu xây dựng và vật liệu trang trí thông dụng trong xây dựng nhà ở.

Trong mỗi ngôi nhà hiện đại thường sử dụng những vật liệu đa dạng gốc tự nhiên hay vật liệu composite tổng hợp; sự kết hợp của các chất liệu này có thể gây bất lợi cho sức khỏe con người. Tại Nga, trong một thời gian dài, tính sinh thái của vật liệu xây dựng và vật liệu trang trí không được chú ý, do các khía cạnh kinh tế và nhận thức chưa đầy đủ về tương quan chặt chẽ giữa sức khỏe con người và vật liệu trong môi trường xây dựng.

Với sự phát triển của ngành sinh thái học, sự liên quan này đã được làm sáng tỏ. Hiện nay tại Nga, trong bối cảnh ngành Xây dựng phát triển nhanh và mạnh mẽ, đặc tính an toàn sinh thái của vật liệu xây dựng và vật liệu trang trí có vị

trí vô cùng quan trọng. Theo các chuyên gia, vật liệu được coi là “sạch”, an toàn sinh thái nếu không thải ra các chất độc hại hoặc có nguy cơ đối với cơ thể sống, có hoạt độ phóng xạ tự nhiên tối thiểu, được sản xuất theo các công nghệ có tác động ít nhất tới môi trường cũng như tới những người tham gia sản xuất. Ngoài ra, vật liệu an toàn sinh thái là vật liệu có thể xử lý và tái sử dụng, khi được sử dụng làm nguyên liệu thứ cấp không gây hại đối với sức khỏe con người cũng như môi trường.

Đối với mỗi điều kiện vừa nêu đều có các tiêu chuẩn cụ thể, và theo thời gian các tiêu chuẩn đó ngày càng được nâng cao, tiến trình này đặc biệt rõ tại Tây Âu và Mỹ. Việc lưu giữ các chất độc hại có trong bầu không khí của các căn phòng ở trong ngưỡng cho phép là đặc biệt quan trọng, cấp thiết.

Theo thống kê, bầu không khí trong mỗi căn hộ luôn chứa hơn 100 loại chất hóa học bay lơ lửng, những chất này thuộc các nhóm liên kết hóa học khác nhau, một số chất có tính cực độc. Chất nguy hại nhất cho sức khỏe con người là benzen, formadehide và dioxyd nitơ.

Nguồn gốc cơ bản của các chất độc hại này hoàn toàn không phải từ không khí bên ngoài đưa vào, mà do sử dụng vật liệu xây dựng và vật liệu trang trí kém phẩm chất.

Các tấm hoặc lớp phủ sàn polymer có thể góp phần phát tán vào không khí các chất độc hại như benzene, ethylbenzene, cyclohexanone. Nếu tấm phủ chất lượng kém sẽ thải ra styrene, acetophenone, sulfur dioxide. Vật liệu ốp tổng hợp, vật liệu trang trí, một số loại giấy dán tường chống ẩm là nguồn gốc căn bản phát tán styrene. Sơn, sơn lót, keo dán, một số loại vải dầu là nguồn gốc căn bản làm ô nhiễm không khí do chứa các chất độc hại trong thành phần.

Các chất kết dính của ván gỗ và ván sợi gỗ cũng ảnh hưởng không tốt tới môi trường sinh thái trong nhà. Trong các căn phòng được trang bị đồ gỗ mới được phát hiện có hàm lượng formaldehyde cao, thậm chí vượt ngưỡng cho phép. Việc phát thải các chất độc hại từ vật liệu trang trí diễn ra nhanh và mạnh nhất trong khoảng thời gian 2 tuần đầu sử dụng (các sản phẩm chưa polymer hóa hoàn toàn được thải ra), sau một thời gian sử dụng, quá trình phát tán này dần chậm lại.

Tại Nga, hệ thống chứng nhận tiêu chuẩn vệ sinh môi trường được người tiêu dùng coi là công cụ giúp họ tránh các sản phẩm xây dựng có hại và phẩm chất kém. Luật pháp Nga cấm sử dụng trong xây dựng các loại vật liệu không có chứng nhận an toàn, trong đó có vật liệu ốp bằng đá tự nhiên, granite ceramic, bê tông tro xỉ, đá dăm, cát, xi măng, gạch nung... Mỗi thành phẩm trước khi được đưa ra thị trường cần trải qua các bước: xác định tác động tiêu cực (có thể) của sản phẩm tới sức khỏe con người; quy định những lĩnh vực (phạm vi) cho phép và điều kiện ứng dụng sản phẩm; đề ra các yêu cầu đối với quy trình sản xuất, bảo quản, vận chuyển, ứng dụng và xử lý sản phẩm nhằm bảo đảm an toàn tối đa cho con người. Chứng nhận an toàn này do Ủy ban giám sát vệ sinh dịch tễ quốc gia Liên bang Nga cấp.



Giấy dán tường, lớp phủ sàn - các loại vật liệu trang trí thông dụng có thể góp phần tăng tính sinh thái cho mỗi căn phòng.

Mỗi khi mua một sản phẩm xây dựng hoặc sản phẩm trang trí nội thất, người tiêu dùng luôn được khuyến cáo cần quan tâm tới việc sản phẩm đó có chứng nhận an toàn kèm theo hay không. Hai cuộn vải dầu thoạt trông như nhau, do hai nhà sản xuất làm ra với một số thay đổi nhỏ trong công nghệ có thể khác nhau rất nhiều, và xét theo mức độ phát tán chất độc hại có thể chênh nhau hàng chục lần. Chỉ có các nhà sản xuất có uy tín mới đảm bảo tính an toàn sinh thái của các vật liệu xây dựng.

Các nhà khoa học Tây Âu phân loại các vật liệu xây dựng theo thứ tự sau đây (xét về mức độ ảnh hưởng tới sức khỏe con người): kim loại là vật liệu kết cấu ít được ưa chuộng nhất; nhóm tiếp theo gồm bê tông, đá có thành phần tinh thể, thủy tinh, các loại nhựa khác nhau; gạch đất sét và đá mềm có nguồn gốc trầm tích được chuộng hơn. Các vật liệu lý tưởng nhất chính là vật liệu nguồn gốc sinh học như gỗ, rơm rạ và các chất liệu thực vật khác, gạch xây không nung... Do đó, hiện nay ở phương Tây các vật liệu truyền thống như gỗ, gạch, đá tự nhiên, đất sét và gạch vôi cát đang dần phổ biến trở lại.

Việc sử dụng vật liệu xây dựng tự nhiên thân thiện với môi trường hơn, tuy nhiên, cũng có những hạn chế nhất định khi sử dụng các vật liệu này trong các kết cấu xây dựng. Chẳng hạn, việc tuân thủ nghiêm các yêu cầu về an toàn cháy (xử lý kết cấu gỗ bằng chất tẩm

chống cháy, sơn chống cháy) có thể vô hiệu hóa hoàn toàn đặc tính sinh thái của gỗ. Và sẽ rất sai lầm nếu coi tất cả các vật liệu mới có nguồn gốc nhân tạo đều gây hại cho môi trường. Ngành xây dựng hiện nay đang làm chủ công nghệ sản xuất vật liệu tổng hợp có tính sinh thái cao, nhiều loại trong đó không hề thua kém vật liệu gốc tự nhiên, thậm chí vượt trội trong hầu hết các đặc tính sử dụng. Hơn nữa, việc cải tiến không ngừng các công nghệ giúp giảm chi phí sản xuất và tăng tính sinh thái của vật liệu.

Để minh họa xu thế này, có thể lấy ví dụ là giấy dán tường - vật liệu trang trí phổ biến nhất cho tới nay. Đây được xem là vật liệu sinh thái và dùng để trang trí trong nhà. Nhược điểm chính của vật liệu này là không bền và không thể sử dụng trong những căn phòng có độ ẩm cao. Vật liệu tổng hợp để dán tường không có những nhược điểm này. Vật liệu tổng hợp trên cơ sở sợi dệt là một loại vải được dán bằng cao su xốp, có đặc tính cách nhiệt, cách âm rất tốt, có khả năng cản sáng. Việc sử dụng các sợi có nhiều sắc thái khác nhau để dệt cho phép tạo mọi gam màu. Một loại vật liệu tổng hợp để dán tường khác, được làm từ vật liệu khoáng thân thiện với môi trường (cát thạch anh, soda, vôi, dolomite), không tạo môi trường nuôi dưỡng vi sinh vật và nấm, không gây dị ứng và không thải chất độc hại vào không khí. Với đặc tính sử dụng cao, tính an toàn sinh thái của vật liệu này không hề thua kém giấy dán tường thông thường.

Vật liệu dán tường vinyl, vốn đã trở nên phổ biến gần đây, thực ra không thể coi là vô hại hoàn toàn do tạo ra các sản phẩm trùng hợp không hoàn chỉnh. Loại dán tường này gồm hai lớp - lớp giấy (hoặc vải) dưới cùng được phủ một lớp polyvinyl, sau đó áp dụng hoa văn hoặc hình dập nổi lên bề mặt.

Đối với các loại sơn, véc ni, tính sinh thái của sơn trước hết liên quan đến thành phần hóa học của dung môi. Dung môi hữu cơ dễ bay hơi rất nguy hiểm cho sức khỏe, có thể gây viêm da và



Các sản phẩm thân thiện môi trường từ PVC

tổn thương đường hô hấp. Một số loại sơn acrylic có chứa dung môi rượu trắng; còn sơn gốc styrene-acrylic (DUFA, TIKKURILLA) không chứa các thành phần độc hại, gần như không mùi và vô hại đối với sức khỏe. Trong khi đó, các loại sơn bột không chứa dung môi nhưng khi đun nóng, nếu chất lượng kém, có thể trở nên rất độc hại do thoát ra các khí độc.

Liên quan đến chủ đề về tính sinh thái của vật liệu xây dựng, đã có rất nhiều cuộc hội thảo, thảo luận xung quanh việc sử dụng rộng rãi nhựa polyvinyl clorua (PVC). Vật liệu hiện được sử dụng để sản xuất cửa, các profile, ống dẫn cáp, đường ống, đồ gia dụng, chén bát và nhiều thứ khác. Trong các ngôi nhà hiện đại, cửa sổ kính hộp với khung và profile bằng PVC đã trở nên thông dụng, tuy rằng cửa sổ bằng gỗ vẫn có nhiều. Nhưng các khung cửa gỗ từ thời Liên Xô, do độ cong và vết nứt, giữ nhiệt rất kém, còn profile cửa sổ hiện đại bằng gỗ khá đắt tiền. Hơn nữa, profile gỗ đã qua xử lý chống cháy và chống mục nát bằng sơn, véc ni khó có thể coi là đạt tiêu chuẩn sinh thái. Polyvinyl clorua dùng làm profile cửa sổ là vật liệu thân thiện với môi trường, thu được từ quá trình tổng hợp hóa học từ các sản phẩm dầu mỏ và muối mỏ. CHLB Đức khuyến nghị sản xuất cửa sổ cho các cơ sở y tế và cơ sở dành cho trẻ em từ chất liệu này.

Thông thường, trong quá trình sản xuất

PVC, muối chì được sử dụng làm chất ổn định, có cấu trúc polyvinyl clorua ở trạng thái thụ động sinh học, do vậy không nguy hại cho sức khỏe. Tuy nhiên, ở các công đoạn chế tạo profile PVC, chất ổn định chì có thể tác động nhất định tới môi trường, theo hướng tiêu cực.

Polyvinyl clorua dùng làm profile cửa sổ là vật liệu thân thiện với môi trường, thu được từ quá trình tổng hợp hóa học từ các sản phẩm dầu mỏ và muối mỏ. CHLB Đức khuyến nghị sản xuất cửa sổ cho các cơ sở y tế và cơ sở dành cho trẻ em từ chất liệu này.

Thông thường, trong quá trình sản xuất PVC, muối chì được sử dụng làm chất ổn định, có cấu trúc polyvinyl clorua ở trạng thái thụ động sinh học, do vậy không nguy hại cho sức khỏe. Tuy nhiên, ở các công đoạn chế tạo profile PVC, chất ổn định chì có thể tác động nhất định tới môi trường, theo hướng tiêu cực.

Các chuyên gia của Tập đoàn GmbH (chủ sở hữu thương hiệu KBE của Đức, nhà cung cấp cửa sổ và cửa nhựa PVC lớn nhất ở Nga) đã nghiên cứu và triển khai tại tất cả các nhà máy dây chuyền công nghệ “xanh” mới, trong đó hợp chất canxi-kẽm vô hại (CaZn) được sử dụng làm

chất ổn định thay cho muối chì. Ngoài những lợi ích rõ ràng về môi trường, công nghệ tạo nhiều hiệu ứng có lợi khác, đặc biệt, các profile được tạo ra bằng công nghệ này vẫn giữ được chất lượng thẩm mỹ tốt hơn so với sản phẩm thông thường, khi tiếp xúc với các yếu tố xâm thực của môi trường xung quanh. Phẩm chất rất quan trọng của PVC - từ góc độ môi trường - là có thể tái chế ít nhất năm lần và khả năng này được phổ biến rộng rãi trên toàn thế giới.

Tóm lại, các công nghệ mới trong sản xuất vật liệu xây dựng, vật liệu trang trí mang lại chất lượng, công năng và sự tiện lợi cho cuộc sống con người. Khi có ý định cải tạo căn hộ hay xây nhà, không nên quá cứng nhắc và bảo thủ trong việc lựa chọn vật liệu. Nguồn cung vật liệu dồi dào và thị trường tự do cạnh tranh sẽ có lợi cho người tiêu dùng. Người dùng có thể chọn vật liệu xây dựng tổng hợp, tự nhiên, truyền thống cũng như hiện đại, nhằm đáp ứng các yêu cầu sinh thái cao nhất.

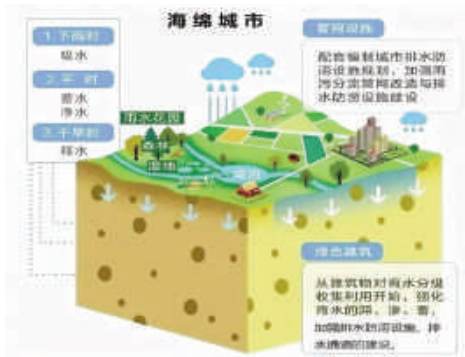
Nguồn: Tạp chí Vật liệu xây dựng, Thiết bị và Công nghệ thế kỷ XXI, tháng 2/2022

ND: Lê Minh

Trung Quốc: Tư duy đa chiều về việc nâng cao khả năng chống chịu với nước mưa ở đô thị

An toàn nguồn nước được coi là mối quan tâm hàng đầu trong việc chọn lựa địa điểm quy hoạch xây dựng của đô thị. Trong những năm gần đây, cùng với tốc độ đô thị hóa và hiện tượng nóng lên của trái đất, các thảm họa mưa lũ do các hình thái khí hậu cực đoan gây ra ngày càng nhiều và thường xuyên hơn. Theo báo cáo “Thiệt hại về người do thiên tai gây ra từ năm 2000 đến năm 2019” của Cơ quan Phòng chống và Giảm nhẹ Thiên tai Liên hợp quốc, trong vòng 20 năm qua, số lượng các trận lũ lụt trên toàn thế giới đã tăng từ 1.389 lên 3.254, chiếm 44% trong tổng số các thảm họa

thiên tai, khiến cho các vấn đề về an toàn đô thị, y tế và phát triển bền vững phải đối mặt với những mối đe dọa và thách thức lớn. Trong Kế hoạch 5 năm lần thứ 14, Trung Quốc đã đề ra mục tiêu xây dựng các đô thị có khả năng chống chịu cao, do đó, việc tăng cường năng lực kiểm soát và thoát nước lũ đô thị cũng như xây dựng các thành phố bọt biển đã trở thành nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong việc thúc đẩy xây dựng các đô thị mới hiện đại, mang đặc sắc Trung Quốc, đồng thời việc quy hoạch tương ứng cũng đặt ra nhiều thách thức và yêu cầu mới. Trên cơ sở đó, công tác quy hoạch đô



Mô hình “bọt biển”



Sự cố ngập lụt ở Trần Châu trước đây

thị cần xem xét một cách có hệ thống các chiến lược và phương pháp cụ thể để cải thiện khả năng chống chịu nước mưa ở nhiều cấp độ không gian khác nhau.

Kết hợp khả năng chống chịu với nước mưa vào toàn bộ quá trình lập quy hoạch

Việc phòng ngừa và kiểm soát thiên tai lũ lụt ở các quy mô không gian khác nhau như lưu vực sông, thành phố và các khu vực lân cận... rất đa dạng và có tính tổng hợp. Hà Lan, Nhật Bản, Singapore và một số quốc gia khác trước đó đã khám phá và xây dựng nhiều phương pháp lập quy hoạch và lộ trình khắc phục rủi ro sau mưa bão ở các cấp độ không gian khác nhau, ví như Singapore đã kết hợp khả năng phục hồi môi trường nước vào toàn bộ quá trình lập quy hoạch và quản lý ở 3 cấp độ: lý thuyết quy hoạch, quy hoạch tổng thể - quy hoạch chi tiết - quy hoạch đặc biệt và các bước triển khai thực hiện quy hoạch.

Trong những năm gần đây, Trung Quốc dần chú trọng vào việc xây dựng các công trình phòng chống thiên tai, đặc biệt là ứng phó với mưa lũ đô thị với quy mô lớn và có tính hệ thống. 17 Bộ, ngành, trong đó có Bộ Nhà ở và Phát triển Đô thị - Nông thôn, Bộ Sinh thái và Môi trường đã phối hợp ban hành “Chiến lược quốc gia thích ứng với Biến đổi khí hậu đến năm 2035”, trong đó đề xuất xây dựng các mô hình thích ứng với biến đổi khí hậu và cụ thể hóa các hướng dẫn thực hiện căn cứ theo điều kiện thực

tế của từng khu vực: Đông Bắc, Hoa Bắc..., các khu vực chiến lược như Bắc Kinh - Thiên Tân - Hà Bắc, đồng bằng sông Dương Tử... “Hướng dẫn kỹ thuật Xây dựng Thành phố Bọt biển - Giải pháp phát triển tác động thấp đối với dòng chảy nước mưa (Thử nghiệm)” cũng đưa các yêu cầu cụ thể về các giải pháp phát triển tác động thấp trong việc tuần hoàn nước mưa đô thị vào từng cấp quy hoạch và thiết kế khác nhau như quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết và quy hoạch đặc biệt. Từ kinh nghiệm của các quốc gia đi trước và thực tế quy hoạch trong nước có thể nhận thấy, việc tích hợp chống chịu nước mưa đô thị vào hệ thống quy hoạch đã trở thành xu hướng phát triển cả ở hiện tại và tương lai, đồng thời được coi là yếu tố quan trọng trong chuyển đổi và tối ưu hóa các giải pháp công nghệ kỹ thuật quy hoạch, thiết kế.

Việc phòng chống và kiểm soát thiên tai mưa lũ có quy mô không gian không đồng nhất, do nguồn lực tài nguyên, độ chính xác và mục tiêu quản lý khác nhau của nhiều đối tượng quy hoạch, nên nội dung kỹ thuật của quy hoạch cũng khác nhau và phải bao gồm ít nhất 3 cấp độ:

1) Ở cấp độ vĩ mô, liên quan đến các khu vực có quy mô lớn như phân vùng địa lý, lưu vực sông, cụm đô thị..., cần giải quyết các vấn đề mà một thành phố hay đô thị đơn lẻ không thể đối phó như những cú sốc và áp lực kéo dài bất ngờ do các hình thái khí hậu cực đoan bất thường gây ra, đồng thời thúc đẩy thiết lập cơ



Trần Châu sau quá trình kết hợp mô hình thành phố bọt biển để giải quyết tình trạng nước mưa đô thị



Hệ thống quan trắc giám sát nước mưa đô thị

chế liên kết giữa các thực thể đô thị ở từng khu vực cũng như sự kết nối giữa quy hoạch và quản trị. Cần xây dựng một cách có hệ thống mô hình an ninh được đảm bảo bởi các không gian bọt biển sinh thái, cùng với đó, đẩy mạnh phối hợp chặt chẽ mối quan hệ giữa các không gian có khả năng chống chịu như các vùng đồng bằng thích ứng với lũ lụt, khu vực chứa và ngăn lũ, khu bảo tồn sinh thái..., từ đó cải thiện mức độ an toàn của các khu vực dễ xảy ra thiên tai.

2) Ở cấp độ trung bình, liên quan đến phạm vi quy mô trung bình của các thành phố và khu đô thị, cần kết hợp bố cục đô thị tổng thể để xác định toàn diện các loại thiên tai đô thị chính và các khu vực phòng chống thiên tai trọng tâm, tập trung vào các không gian, tập trung vào cả các không gian bọt biển sinh thái và không gian bọt biển nhân tạo như hệ thống sông hồ, kênh nước, mạng lưới đường ống, công viên đô thị..., từ đó triển khai mô hình đảm bảo an toàn tương tự như ở cấp độ vĩ mô, đi đôi với cải thiện không gian phòng chống thiên tai và nâng cấp hệ thống phòng ngừa kiểm soát rủi ro nước mưa đô thị.

3) Ở cấp độ vi mô, liên quan đến các không gian có quy mô nhỏ như các cộng đồng xã hội, điểm dân cư, cần sử dụng phương pháp thiết kế kết hợp các công trình bọt biển với không gian sinh hoạt của người dân, biến các không gian

xanh trũng, vườn mưa... thành một phần cảnh quan đô thị để vừa thích ứng với nhu cầu phát triển đô thị, vừa giúp kết hợp sử dụng không gian một cách hiệu quả.

Giải pháp đa ngành hiện thực hóa sự kết hợp hữu cơ của các kế hoạch khác nhau

Việc lập kế hoạch phòng chống thiên tai toàn diện theo cách truyền thống thường áp đặt một cách máy móc nội dung phòng chống đối với từng loại hình thiên tai đơn lẻ mà bỏ qua mối liên hệ và sự tương tác giữa các loại thiên tai với nhau. Trong bối cảnh quy mô ngày càng biến động và sự phức tạp ngày càng tăng lên của các đô thị, sự kết hợp và tác động chông chéo của các thảm họa cũng ngày càng trở nên rõ ràng hơn, làm khuếch đại các tác động rủi ro và làm trầm trọng thêm mối nguy hiểm của thiên tai mưa lũ. Các chiến lược thực hành quy hoạch đô thị có khả năng chống chịu thiên tai quốc tế như “Chiến lược Đô thị chống chịu Thiên tai London năm 2020”, “Kế hoạch khu vực về khả năng phục hồi đất đô thị Tokyo”, “Singapore chống chịu thiên tai”... đều nhấn mạnh đến những rủi ro đa chiều từ sự kết hợp tác động của nhiều loại hình thiên tai như lũ lụt, động đất... và khủng hoảng lương thực, khủng hoảng năng lượng. Bởi vậy, việc thúc đẩy tích hợp đa ngành để xác định đặc điểm chung của nhiều loại thiên tai, kiểm soát các phản ứng chuỗi rủi ro là vô cùng cần thiết nhằm điều phối quy hoạch và quản lý không gian đô thị hiệu quả.

Trong quy hoạch cụ thể, trước tiên cần tập trung ứng dụng các công nghệ mới như công nghệ 3S (công nghệ thông tin địa lý) và mô hình thủy văn, đẩy mạnh tích hợp đa ngành để xây dựng một hệ thống đánh giá toàn diện, tiến hành phân tích rủi ro từ việc kết hợp nhiều thảm họa khác nhau, qua đó cung cấp các hỗ trợ kỹ thuật để xác định chính xác các đặc điểm rủi ro và đề xuất các chiến lược ứng phó. Thứ hai, cần chú trọng đến sự phối hợp tổng thể giữa các kế hoạch phòng chống thiên tai. Ví dụ, trong quy hoạch thành phố bọt biển, các công trình bọt biển công cộng sẽ được thiết lập kết hợp với các không gian xanh, công viên hiện có; trong quy hoạch phòng chống thiên tai động đất, các điểm sơ tán cố định cũng sẽ được thiết lập cùng với các không gian xanh; như vậy, cùng một không gian sẽ có nhiều yêu cầu quản lý khác biệt nhưng vẫn tạo thành một khối tổng thể để dễ dàng kiểm soát và phòng ngừa hiệu quả các rủi ro đô thị. Thứ ba, trong hệ thống không gian lãnh thổ, ngoài việc tích hợp các kế hoạch phòng chống tương đồng, cũng cần chú ý đến việc phân chia hợp lý các không gian phòng chống thiên tai mang tính chất khác nhau, đồng thời cần xây dựng khung tiêu chí quản lý, kiểm soát tổng thể. Ví dụ, trong quản lý cơ bản, các tuyến kiểm soát rủi ro lũ lụt, các tuyến phòng chống và kiểm soát thảm họa địa chất, các tuyến bảo vệ an toàn đường sắt, các tuyến kiểm soát hành lang và cơ sở hạ tầng chính (năng lượng, điện, kênh dẫn nước...) thường chồng chéo lên nhau, vậy nên việc xây dựng các khung đánh giá và kiểm soát rủi ro trong các lĩnh vực chồng chéo đòi hỏi sự phối hợp đa ngành và nghiên cứu chuyên sâu.

Tạo dựng và nâng cao hiệu quả quản lý an toàn, an ninh nhân dân

Trước tình hình khí hậu phức tạp, đa dạng của Trung Quốc với chống chọi mưa, gió, lũ lụt, cần đặt sự an toàn tính mạng và tài sản của con

người lên hàng đầu. Việc đảm bảo an toàn tính mạng của người dân được coi là tiền đề và mục tiêu của quy hoạch đô thị. Bên cạnh việc quy hoạch và xây dựng đô thị, điều quan trọng hơn cả là nâng cao hiệu quả quản lý, kiểm soát khả năng chống chịu của đô thị thông qua sự tương tác tích cực của nhiều chủ thể.

Để đạt được mục tiêu này, cần “lấy con người làm trung tâm” để thực hiện phòng ngừa và kiểm soát. Trong quản trị cộng đồng, cần tuân thủ phương pháp và cơ chế đồng xây dựng - đồng quản lý - đồng đánh giá - đồng chia sẻ để không ngừng nâng cao vị thế chủ đạo của người dân trong quá trình xây dựng và quản lý mô hình thành phố bọt biển; bên cạnh đó, tích cực bảo vệ quyền được biết, tham gia, lựa chọn, giám sát và giải quyết một cách có hệ thống những vấn đề cấp bách, khó khăn quan ngại của người dân như tình trạng ngập úng, sự tổn tại của những vùng nước thải đen, hôi thối trong đô thị. Đồng thời, cần lên kế hoạch cho các không gian sơ tán và ứng phó khẩn cấp trong các cộng đồng, xem xét toàn diện các kế hoạch về lối thoát hiểm và phương pháp thoát hiểm, thúc đẩy giáo dục, đào tạo và diễn tập khẩn cấp ở nhiều không gian có liên quan đến rủi ro từ nước mưa đô thị... Bên cạnh đó, cần tăng cường ứng dụng các giải pháp công nghệ mới như Dữ liệu lớn Big Data, Internet vạn vật, các liên kết chia sẻ thông tin dữ liệu khẩn cấp giữa các bộ phận liên quan, đẩy nhanh thực hiện công tác cảnh báo thiên tai và cứu hộ khẩn cấp... Thông qua việc xây dựng một nền tảng quản lý thông minh mở cho công chúng, thông tin về thiên tai, mưa lũ và cách cảnh báo khác... sẽ được truyền tải tới người dân một cách nhanh chóng, kịp thời.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,
28/09/2023*

ND: Ngọc Anh

Ngành Xây dựng tập trung thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu trong năm 2024 với quyết tâm cao nhất

Ngày 15/2/2024 (mùng 6 Tết), trước khi bước vào ngày làm việc đầu tiên sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Giáp Thìn, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị cùng các Thứ trưởng và lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ đã có buổi gặp mặt thân tình, ấm áp nhân dịp đầu Xuân mới. Tại đây, Bộ trưởng đã chỉ đạo ngành Xây dựng tập trung thực hiện các công việc trong năm 2024 với quyết tâm cao nhất.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết, ngành Xây dựng đã phải đối mặt và trải qua năm 2023 tương đối khó khăn với nhiều thách thức. Tuy nhiên, với những nỗ lực chung, Bộ đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng theo kế hoạch đề ra, đó là tiền đề để Bộ Xây dựng bước vào năm 2024 với khí thế mới, động lực mới. Bộ trưởng nhấn mạnh và đề nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Bộ Xây dựng tập trung thực hiện công việc với quyết tâm cao nhất để hoàn thành các mục tiêu đề ra trong năm 2024.

Với yêu cầu công việc đặt ra trong năm 2024, Bộ trưởng đề nghị Thủ trưởng các đơn vị cần lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị bắt tay ngay vào triển khai, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị, năm 2024, ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng nhiệm vụ được giao, Bộ Xây dựng cũng tập trung thực hiện 3 khâu đột phá. Cụ thể, tập trung hoàn thiện thể chế pháp luật về xây dựng để tăng cường công tác quản lý Nhà nước đồng thời tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng, phân cấp mạnh cho địa phương.

Bên cạnh đó, Bộ còn tập trung cho công tác quy hoạch, quản lý phát triển đô thị. Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch, đảm bảo tầm nhìn, dự báo và tính khả thi; kiểm soát chặt chẽ công tác thẩm định quy hoạch, điều chỉnh



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu tại buổi gặp mặt.

quy hoạch; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, chấn chỉnh địa phương về công tác quy hoạch. Bộ Xây dựng cũng đẩy mạnh công tác quản lý phát triển nhà ở, thị trường bất động sản, nhất là tập trung phát triển nhà ở xã hội, nhà cho phân khúc thu nhập thấp, thu nhập trung bình. Ngoài ra, các đơn vị thuộc Bộ tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy định pháp luật, công cụ quản lý để kiểm soát chặt chẽ quá trình đô thị hóa.

Đồng thời, Bộ trưởng nhấn mạnh, với khối lượng công việc nhiều, thời gian gấp, đòi hỏi chất lượng cao thì hơn ai hết từng đồng chí Thủ trưởng đơn vị được giao phụ trách phải tiếp tục nâng cao, phát huy tinh thần trách nhiệm từng cá nhân của mình hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các đồng chí Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực phải chủ động chỉ đạo các công việc cụ thể. Mặt khác, tăng cường trao đổi bàn bạc tạo sự thống nhất, đồng thuận trong đơn vị và giữa các đơn vị trong Bộ đều phải có trách nhiệm tham gia, làm tốt công tác tham mưu cho Chính phủ trong các lĩnh vực quản lý Nhà nước và các nhiệm vụ được Chính phủ giao.

Cùng ngày, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh đã có buổi gặp mặt tập thể lãnh đạo, viên chức Trung tâm Thông tin nhân dịp đầu Xuân Giáp

Thìn 2024. Tại buổi gặp gỡ, thay mặt Ban Cán sự Đảng, tập thể lãnh đạo Bộ Xây dựng, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh chúc tập thể lãnh đạo, viên chức Trung tâm Thông tin mạnh khỏe, luôn hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được Bộ Xây dựng, Chính phủ giao.

Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh cho biết, trong năm qua, ngành Xây dựng gặp không ít khó khăn, thách thức, song với sự nỗ lực, quyết tâm của các đơn vị thuộc Bộ và của toàn ngành, trong đó có Trung tâm Thông tin, ngành Xây dựng đã từng bước vượt qua, để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của ngành. Thứ trưởng ghi nhận, đánh giá cao, biểu dương những kết quả quan trọng Trung tâm Thông tin đạt được trong năm 2023 và các năm trước đó.

Nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác thông tin tuyên truyền, chuyển đổi số, Đề án 06, an toàn thông tin và an ninh mạng của Bộ Xây dựng, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh chỉ đạo Trung tâm Thông tin nhanh chóng tập trung nguồn lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, đảm bảo tiến độ và chất lượng.

Với sự nỗ lực, quyết tâm và triển khai công việc một cách khoa học, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh tin tưởng tập thể lãnh đạo, viên chức Trung tâm Thông tin sẽ hoàn thành tốt các



Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh tin tưởng tập thể lãnh đạo, viên chức Trung tâm Thông tin sẽ hoàn thành tốt nhất các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024.

nhiệm vụ, mục tiêu theo kế hoạch đề ra trong năm 2024, góp phần không nhỏ vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị chung của Bộ Xây dựng.

Phát biểu tại buổi gặp mặt, Giám đốc Nguyễn Ngọc Quang cảm ơn Ban Cán sự Đảng, tập thể lãnh đạo Bộ Xây dựng, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh đã quan tâm, chỉ đạo sát sao các lĩnh vực hoạt động của Trung tâm Thông tin, đồng thời cho biết, Trung tâm Thông tin sẽ bắt tay triển khai ngay các nhiệm vụ theo kế hoạch, quyết tâm hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra cho năm 2024.

Trần Đình Hà

Hội nghị Triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” trong năm 2024

Ngày 22/2/2024, tại Hà Nội, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị Triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” trong năm 2024. Tham dự hội nghị có Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn

Thanh Nghị; Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Nguyễn Đức Hiệp; Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Phạm Thanh Hà; lãnh đạo các bộ, ngành Trung ương, UBND các tỉnh, thành phố, các tập đoàn lớn trong cả nước. Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, kết nối tới điểm cầu 63 tỉnh, thành

phổ trên toàn quốc.

Phát biểu tại hội nghị, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết, phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân vừa là chủ trương quan trọng trong chính sách an sinh xã hội, vừa là giải pháp hữu hiệu thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Với sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự vào cuộc chủ động, trách nhiệm của các bộ, ngành Trung ương và đặc biệt là các địa phương, kết quả thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” đến nay đã đạt được những dấu mốc quan trọng:

Về xây dựng chính sách: trong năm 2023, Chính phủ đã trình và được Quốc hội thông qua Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Đất đai sửa đổi cùng với nhiều văn bản quy phạm pháp luật có liên quan với nhiều nội dung mới, tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, đặc biệt là tháo gỡ tồn tại, vướng mắc để thúc đẩy nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân. Các chính sách mới này cùng với Chiến lược phát triển nhà ở Quốc gia và các Chương trình hỗ trợ xây dựng mới, cải tạo nhà ở cho các đối tượng chính sách theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ sẽ tạo ra hành lang pháp lý đầy đủ hơn, đảm bảo hỗ trợ và khuyến khích các doanh nghiệp tham gia phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân.

Về thực tế phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân: chỉ riêng trong giai đoạn từ năm 2021 đến nay, cả nước đã có 499 dự án nhà ở xã hội được triển khai, với quy mô hơn 411.000 căn hộ; đã có 28 tỉnh công bố danh mục 68 dự án đủ điều kiện vay theo Chương trình tín dụng 120.000 tỷ đồng với nhu cầu vay vốn hơn 30.000 tỷ đồng. Hiện tại, đã có 6 dự án nhà ở xã hội tại 5 địa phương được giải ngân với số



Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà phát biểu chỉ đạo tại hội nghị.

vốn khoảng 415 tỷ đồng.

Theo Đề án, đến năm 2030 các địa phương phấn đấu hoàn thành khoảng 1.062.200 căn. Trong đó, giai đoạn 2021-2025 hoàn thành khoảng 428.000 căn hộ. Như vậy, nếu các dự án đã được cấp phép và chấp thuận chủ trương đầu tư hoàn thành đúng thời hạn sẽ cơ bản hoàn thành mục tiêu Đề án đến năm 2025.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cũng thẳng thắn nhìn nhận việc triển khai Đề án vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc cần tập trung quyết liệt giải quyết.

Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh cho biết, để hoàn thành mục tiêu đề ra của Đề án trong năm 2024, Bộ Xây dựng sẽ tập trung xây dựng các Nghị định hướng dẫn Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 để tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật, triển khai hiệu quả, thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội; tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành liên quan để góp ý xây dựng các Nghị định hướng dẫn Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Các tổ chức tín dụng, sửa đổi pháp luật về Thuế... để đồng bộ với Luật Nhà ở (sửa đổi) về các cơ chế chính sách nhà ở xã hội; tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về thủ tục đầu tư, miễn

tiền sử dụng đất, quy hoạch, dành quỹ đất, phát triển nhà ở lưu trú công nhân; tiếp tục tập trung thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ để thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét hạ mức lãi suất cho vay gói hỗ trợ 120.000 tỷ đồng; tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc triển khai hiệu quả gói hỗ trợ 120.000 tỷ đồng theo Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ.

Phát biểu tại hội nghị, Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đánh giá cao sự vào cuộc sát sao, trách nhiệm của Bộ Xây dựng, các bộ, ngành Trung ương và các địa phương trong việc triển khai thực hiện Đề án, quyết liệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách một cách căn cơ, bài bản, nghiêm túc.

Phó Thủ tướng nhấn mạnh ý nghĩa nhân văn của Đề án, đồng thời cho biết, việc thực hiện Đề án là bước khởi đầu, thí điểm, từ đó xác định tồn tại, khó khăn, rút ra bài học kinh nghiệm để thực hiện chính sách nhà ở cho mọi người dân ở thành thị và nông thôn, thể hiện bản chất ưu việt của chế độ. Đây là nhiệm vụ chính trị, huy động sự tham gia hưởng ứng của hệ thống chính trị, người dân, doanh nghiệp góp phần bảo đảm an sinh, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

Đối với khó khăn về quỹ đất phát triển nhà ở xã hội, Phó Thủ tướng cho rằng, phải đơn giản hoá các tiêu chí xác định đối tượng được mua nhà ở xã hội, như: chưa có nhà ở trên địa bàn đang sinh sống, chưa được mua nhà ở xã hội, có việc làm thu nhập ổn định; đồng thời bổ sung các doanh nghiệp trong khu công nghiệp vào đối tượng được thuê, mua nhà ở xã hội làm ký túc xá cho công nhân. Đây là cơ sở quan trọng để các bộ, ngành, tổ chức, doanh nghiệp... tham gia thống kê, đề xuất, để các địa phương tổng hợp nhu cầu nhà ở; Bộ Xây dựng phối hợp



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu tại hội nghị.

với Bộ Tài nguyên và môi trường đưa vào quy hoạch phát triển hệ thống đô thị và nông thôn, phục vụ nhu cầu nhà ở khi phát triển các khu công nghiệp, cơ sở giáo dục, y tế, giải phóng mặt bằng, tái định cư, xoá nhà tạm, chỉnh trang đô thị, nông thôn. Các khu nhà ở xã hội phải có đầy đủ hạ tầng thiết yếu về giao thông, giáo dục, y tế, văn hoá, an toàn cháy nổ... trong 'bức tranh chung' về quy hoạch đô thị, nông thôn.

Đồng tình với kiến nghị cần có nguồn tài chính ổn định cho phát triển nhà ở xã hội, Phó Thủ tướng cho rằng, bên cạnh nguồn lực Nhà nước cần huy động được nguồn lực ngoài nhà nước tham gia. Phó Thủ tướng giao Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và môi trường nghiên cứu phương án, giải pháp tạo thuận lợi, hỗ trợ các ngân hàng triển khai gói tín dụng ưu đãi 120.000 tỷ đồng cho lĩnh vực nhà ở xã hội theo cơ chế thị trường; cho phép doanh nghiệp thế chấp tài sản hình thành trên đất để vay vốn tín dụng; thành lập quỹ về nhà ở xã hội.

Kết luận hội nghị, thay mặt lãnh đạo Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cảm ơn và tiếp thu những ý kiến chỉ đạo sâu sắc, toàn diện, cụ thể của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà trong triển khai Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu

nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”, đặc biệt là các mục tiêu trong năm 2024; đồng thời cho biết, Bộ Xây dựng và các bộ ngành liên quan sẽ tập trung tháo gỡ khó khăn theo đúng thẩm quyền, hoàn thiện chính sách pháp luật, đẩy mạnh cải cách hành chính, hướng dẫn quy trình, thủ tục triển khai dự án nhà ở xã hội; đẩy nhanh giải ngân gói tín dụng 120.000 tỷ đồng.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết Bộ

Xây dựng sẽ thành lập tổ công tác gồm các đồng chí lãnh đạo Bộ đến các địa phương để hướng dẫn, tháo gỡ và thúc đẩy việc triển khai các dự án nhà ở xã hội; đồng thời đề nghị, các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền; xây dựng kế hoạch cụ thể, phấn đấu hoàn thành 130.000 căn nhà ở xã hội trong năm 2024.

Trần Đình Hà

Cát Lâm (Trung Quốc): Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm xây dựng môi

Hội nghị công tác nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn tỉnh Cát Lâm mới đây đã được tổ chức tại thành phố Trường Xuân. Hội nghị nhấn mạnh, trong năm 2024, Sở nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn của tỉnh sẽ tập trung vào “5 nhiệm vụ lớn” bao gồm: phát triển kinh tế, dân sinh, an toàn xã hội, bảo tồn sinh thái và xây dựng Đảng; trong đó nỗ lực duy trì sự phát triển ổn định và lành mạnh của thị trường bất động sản, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi và nâng cấp ngành Xây dựng, đảm bảo sinh kế của người dân, thực hiện các hoạt động đổi mới đô thị và nông thôn.

Đối với việc duy trì thị trường bất động sản ổn định, lành mạnh, cần tập trung vào thúc đẩy tiêu dùng, ngăn ngừa rủi ro và ổn định kỳ vọng, củng cố trách nhiệm của các đơn vị quản lý đô thị, điều chỉnh và tối ưu hóa kịp thời các chính sách thị trường bất động sản, hỗ trợ đầy đủ các yêu cầu và cải thiện các dịch vụ chăm sóc, thúc đẩy một chu kỳ tài chính và bất động sản lành mạnh, đồng thời đáp ứng đầy đủ các nhu cầu tài chính của các công ty bất động sản thuộc nhiều chủ sở hữu khác nhau mà không có sự phân biệt đối xử.

Tiếp theo, cần đẩy nhanh quá trình chuyển đổi và nâng cấp ngành xây dựng. Thông qua



Tỷ lệ phủ xanh của tỉnh Cát Lâm đang được tăng lên rõ rệt.

việc phát triển chất lượng cao và tập trung ổn định tăng trưởng giá trị đầu ra, môi trường phát triển của thị trường xây dựng sẽ được tối ưu hóa, từ đó hỗ trợ các công ty, doanh nghiệp xây dựng ngày càng lớn mạnh hơn.

Đồng thời, cần đảm bảo sinh kế người dân và nỗ lực đổi mới đô thị. Tích cực đẩy nhanh giải quyết vấn đề nhà ở cho công dân mới, lao động nhập cư và thanh niên trẻ tuổi để đảm bảo các nhóm người này có nơi cư trú an toàn, an cư lạc nghiệp. Các dự án lớn đã được triển khai xây dựng, trong đó xây dựng mới hơn 2.200 căn nhà ở giá, cải tạo 7.860 căn nhà trong các làng trong đô thị, phát triển hơn 9.800 căn nhà ở cho thuê giá rẻ và trợ cấp tiền thuê nhà ở cho hơn 58.000

hộ gia đình. Cần triển khai sâu sắc khái niệm “nhà ở của dân, do dân và vì dân”, giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách, khó khăn và mong mỏi của người dân, tập trung vào các dự án môi trường mới, xây dựng các đô thị thông minh, đáng sống, có sức chống chịu cao, phấn đấu tạo ra một môi trường sống tốt hơn cho cư dân thành thị và nông thôn, dự kiến trong khoảng thời gian tới sẽ tiến hành cải tạo thêm 500 khu dân cư cũ. Tiến hành cải tạo van đường ống cũ của 500.000 hộ gia đình sử dụng khí đốt hóa lỏng, khuyến khích hơn 30.000 nhà hàng và những đơn vị sử dụng khí đốt khối lượng lớn lắp đặt thiết bị ngắt và báo động tự động. Tính đến thời điểm hiện tại, tỷ lệ phủ xanh của các khu vực đô thị đã đạt 43%, phương pháp xử lý đốt rác thải sinh hoạt đã đạt khoảng 90%, tỷ lệ thu gom nước thải sinh hoạt đô thị tập trung đã đạt hơn 70%. 150 “công viên bỏ túi”, không gian xanh nhỏ và 300km đường xanh đô thị mới sẽ được xây dựng; 1.500 km mạng lưới cấp thoát nước và đường ống dẫn khí đốt đô thị sẽ được cải tạo hoặc xây dựng mới, 800km mạng lưới đường ống suối đô thị đã xuống cấp cũng sẽ được cải tạo.

Bên cạnh đó, tiến hành triển khai các hoạt động xây dựng nông thôn mới, học hỏi và áp dụng kinh nghiệm của các dự án đi trước, tập trung vào mục tiêu cơ bản là trang bị cho khu vực nông thôn hệ thống cơ sở hạ tầng, vật chất và điều kiện sống hiện đại để người nông dân có môi trường sống tốt hơn. Thúc đẩy xây dựng các thị trấn kiểu mẫu, xây dựng hoặc mở rộng 6 nhà máy (trạm/ bể thu gom) nhà máy xử lý



Cải tạo Khu dân cư Trường Đại học Lâm nghiệp (tỉnh Cát Lâm).

nước thải sinh hoạt, xây dựng mới (hoặc cải tạo) 50km đường ống thoát nước ở khu vực nông thôn. Để thúc đẩy sự phát triển xanh của ngành, chính quyền tỉnh Cát Lâm đã ban hành “Quy định về Phát triển Công trình Xanh tỉnh Cát Lâm”, với mục tiêu phấn đấu đạt 100% tỷ lệ công trình xanh trước thời hạn.

Hơn nữa, cần phối hợp chặt chẽ giữa sự phát triển với nguyên tắc an toàn, tuân thủ pháp luật, thực hiện “chiến dịch 3 năm” nhằm giải quyết nguyên nhân gốc rễ của các dự án nhà ở và đô thị, hạn chế tối đa việc xảy ra rủi ro, tai nạn. Cùng với đó, cần làm tốt công tác chấn chỉnh đặc biệt về an toàn khí đốt đô thị, tăng cường công tác rà soát, kiểm tra hệ thống khí đốt trong các công trình hiện có, xử lý nghiêm khắc các vi phạm về phòng cháy chữa cháy...

Nguồn: Tin địa phương, Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc, 20/02/2024

ND: Ngọc Anh

Nhà mini - xu thế mới trong lĩnh vực xây dựng nhà ở của Nga

Hiện nay, đối với nhiều người dân Nga, “nhà ở” vẫn là một loại tài sản giá trị, thể hiện mức sống và địa vị xã hội của gia chủ; khái niệm “nhà” phải gắn với những bức tường gạch và

hàng rào.

Cùng với thời gian, nhân loại đang đạt những bước nhảy vọt về công nghệ trong mọi lĩnh vực. Theo đó, mức sống cũng đang thay đổi, và tất



Dự án nhà mini Diogene của KTS. Renzo Piano.



Module nhà mini DoublDom.

nhiên, cả phương pháp xây nhà. Tại châu Âu và Mỹ, nhà siêu nhỏ di động từ lâu đã trở nên quen thuộc. Còn ở Nga, các nhà sản xuất loại nhà này chỉ mới xuất hiện trong những năm gần đây, song xu hướng “bất động sản di động” đã phát triển tương đối nhanh và lan rộng đến mức nhiều nhà xây dựng trong nước không thể bỏ qua xu hướng này.

Các chuyên gia có nhiều quan điểm khác nhau về diện tích sàn tối thiểu của một ngôi nhà. Có người cho rằng diện tích tối thiểu thậm chí có thể chỉ 6m², mà dự án Diogene của KTS. Renzo Piano là minh chứng cụ thể. Diogene là ngôi nhà cực kỳ tối giản có thể chứa được giường, ghế và bàn, tuy rằng cần hơn một thập kỷ để nghiên cứu. Dự án đã được trình diễn lần đầu tiên tại Art Basel 2013. Những ngôi nhà siêu nhỏ của công ty Nomad có giá không quá 30 nghìn USD. Với số tiền này, trên diện tích chỉ hơn 9m², những căn nhà hai tầng được xây dựng. Người sáng lập và Giám đốc điều hành Nomad Ian Kent đã làm việc trong lĩnh vực phát triển bất động sản hơn 35 năm trước khi quyết định cống hiến hết mình để sản xuất những ngôi nhà đơn giản có mức giá hợp lý. Một dự án cũng rất thú vị của doanh nhân kiêm kiến trúc sư Graham Hill là Life Edited - biến một không gian rộng 32,5m² thành 8 phòng khác nhau đã khiến ngôi nhà thực sự nổi tiếng kể từ năm 2012, và các nguyên tắc của Life Edited đã

được áp dụng thành công vào các không gian sống “nén”, nhỏ gọn khắp thế giới.

Thế giới đã có nhiều giải pháp cho nhà siêu nhỏ. Đó là những công trình hoàn toàn riêng biệt, diện tích sàn có thể lên tới 40 m², được sản xuất, hoàn thiện nội thất cũng như ngoại thất tại nhà máy, tích hợp các tiện ích, hệ thống ống nước và thậm chí cả đồ nội thất. Cả căn nhà chỉ cần vận chuyển, lắp đặt tại chỗ và kết nối với các mạng kỹ thuật. Giá của những ngôi nhà siêu nhỏ đầu tiên của Nga từ 1-1,5 triệu rúp, tương đương với những ngôi nhà tương tự ở nước ngoài, với diện tích lớn hơn một chút.

Những ưu điểm chính của loại công trình này được các nhà sản xuất xác định: chất lượng sản xuất tại nhà máy cao, lắp ráp nhanh, khả năng đến ở ngay sau khi kết thúc việc lắp đặt. Điều này đáp ứng hoàn toàn nhu cầu đang thay đổi (đặc biệt là của giới trẻ) về việc sở hữu một căn nhà hoàn chỉnh, cũng như về việc phải tiến hành chỉnh sửa, hoàn thiện và nhiều việc khác luôn kèm theo khi mua một căn nhà thông thường.

Theo KTS. Ivan Ovchinnikov - người đứng đầu công ty DoublDom (Nga), một ngôi nhà được lắp ráp trước, từ khi sản xuất có những lợi thế không thể phủ nhận so với một ngôi nhà được xây dựng tại địa điểm thi công”. Với điều kiện sản xuất trong nhà máy công nghiệp luôn đạt được được chất lượng của đồ nội thất, có thể kiểm soát toàn bộ chu trình sản xuất ngôi

nhà, quan trọng nhất là tính công nghệ cao, giảm chi phí cho toàn bộ dự án. Tất nhiên, với số tiền có thể xây một ngôi nhà gỗ có diện tích 100 m², nhưng gia chủ nên nhớ đó sẽ chỉ là một cái hộp, nhiều chi phí căn bản để hoàn thiện và lắp đặt các hệ thống kỹ thuật chưa được tính đến.

Một ngôi nhà siêu nhỏ không yêu cầu cao về móng; trong một số dự án, móng được thay thế bằng cọc vít. Thông thường, cấu trúc được lắp dựng trên mọi bề mặt bằng phẳng (tương đối). Việc lắp dựng một ngôi nhà di động mất từ một giờ đến một ngày làm việc, tùy từng dự án cụ thể, đặc điểm vị trí lắp dựng.

Eduard Finkelbaum - Tổng Giám đốc công ty xây dựng Mobidom (chuyên sản xuất nhà ở di động) cho biết, ưu điểm nổi bật của kiểu nhà này là trọn bộ và được trang bị tất cả các hệ thống kỹ thuật cần thiết, sẵn sàng vận hành ngay sau khi đấu nối với các mạng bên ngoài. Nhà Mobidom được sản xuất hoàn chỉnh tại nhà máy và vận chuyển đến địa điểm lắp đặt ở dạng hoàn thiện. Vì vậy, trong thời gian ngắn nhất, khách hàng sẽ có thể sở hữu một ngôi nhà di động ấm áp, tiện nghi, rẻ tiền, đáp ứng mọi yêu cầu về an ninh an toàn, cùng với nội thất hoàn chỉnh, các tiện ích và các thiết bị được tích hợp đầy đủ.

Một điểm rất thú vị - việc sở hữu ngôi nhà siêu nhỏ này không bị ràng buộc cứng với một địa chỉ cố định. Nếu muốn, ngôi nhà có thể được di dời mọi lúc, đến mọi nơi - đến thành phố khác hay thậm chí quốc gia khác. Một ngôi nhà di động không được coi là bất động sản (theo Luật Dân sự Liên bang Nga, Điều 130, mục 1) và không phải chịu bất kỳ khoản thuế nào, không nhất thiết phải mua đất để làm nhà. Các ngôi nhà có thể nằm trên bất kỳ khu vực nào, quyền sử dụng mà khách hàng có (quyền sở hữu hoặc thuê), ngay cả tại những nơi cấm xây dựng, cũng không mâu thuẫn với luật pháp hiện hành của Liên bang Nga. Kích thước mỗi module DublDom được thiết kế có tính đến khả



Nhà mini có thể di chuyển mọi lúc, đến mọi nơi.

năng vận chuyển trên các tuyến đường của Nga bằng phương tiện có tay lái (chiều cao 2,99 m; rộng 2,49 m; dài 6,6 m).

Việc di chuyển nhà trong điều kiện của Nga đang còn cần được tiếp tục thảo luận - khí hậu, tình trạng đường sá và tâm lý của người Nga nói chung không thuận lợi để “xê dịch” nơi sinh sống. Tuy nhiên, những ngôi nhà siêu nhỏ đang dần xuất hiện, ngày càng nhiều tại các khu vực nhà nghỉ ngoại ô, bên cạnh những ngôi nhà lớn hiện có, với mức giá khoảng 1 triệu rúp (hợp túi tiền của nhiều người dân). Tương tự, triển vọng thuê một ngôi nhà siêu nhỏ di động cũng rất lớn. Tính toán của các chuyên gia cho thấy khi thuê ngôi nhà như vậy, vốn sẽ được hoàn lại toàn bộ trong vòng 2-3 năm. Hơn nữa, những công trình kiến trúc kiểu này thân thiện với môi trường hơn nhiều so với những bất động sản bê tông từ gạch và bê tông.

Những ngôi nhà được kết nối tiêu chuẩn với hệ thống tiện ích công cộng (nước, gas, điện, thoát nước), đồng thời có thể hoàn toàn tự chủ (giếng riêng, bình gas, bộ thu năng lượng mặt trời, bể tự hoại và bếp điện hiệu suất cao). Công ty Nga ANTIDomik có tính đến điều kiện khí hậu đã thử nghiệm thành công và đưa vào sản xuất những căn nhà di động đầu tiên. Mẫu nhà hoàn toàn phù hợp với GOST 22853 và cũng phù hợp để sống quanh năm. Với kích thước 11,9 m x 3,4 m, cao 3,3 m và diện tích 40 m², trọng lượng cơ bản của nhà khoảng 7500

kg. Khung cứng đã vượt qua các lần thử nghiệm đặc biệt, không hạn chế số lần nâng lên (để di chuyển). Kết cấu sàn nhà là các panel 3 lớp - ván ép chống thấm, lớp cách nhiệt 200 mm, tấm thép mạ kẽm. Tường và mái nhà bằng các panel 3 lớp, với lớp cách nhiệt độ dày tương ứng là 200 và 250 mm. Bông khoáng bazan được sử dụng để cách nhiệt, được bảo vệ bằng penafol dày 5 mm. Vào mùa đông, công suất tiêu thụ điện 5 kW/h. Điểm khác biệt giữa sản phẩm của công ty với các sản phẩm cùng loại khác là không có các yếu tố kim loại trong khung, nhờ vậy tránh được sự xuất hiện các cầu lạnh, đồng thời khiến kết cấu trở nên thân thiện với môi trường hơn. Mức nhiệt độ tiện nghi bên trong nhà và mức tiêu thụ điện thấp có được là nhờ kích thước nhỏ gọn, hình dáng cấu trúc và các công nghệ cách nhiệt hiện đại. Các thử nghiệm trước đó đã cho thấy ở nhiệt độ -20°C, chỉ một lò sưởi công suất 1,5 kW đủ sưởi ấm cả nhà. Yếu tố chính của toàn bộ ngôi nhà là cửa sổ kính màu lớn được làm bằng kính hộp ba lớp với

lớp phủ tiết kiệm năng lượng. Trên diện tích 25 m² có phòng ngủ, phòng khách, phòng tắm, bếp và phòng ăn. Các bức tường được trang trí bằng gỗ thông, sàn nhà bằng gỗ thông tự nhiên. Ngôi nhà có đầy đủ tiện ích, tủ lạnh, bếp điện, hệ thống đường ống..

Thiết kế trong một không gian sống nhỏ gọn không kém phần quan trọng so với việc phân chia và sắp xếp hợp lý đồ nội thất và đồ gia dụng. Chủ nghĩa tối giản của căn nhà chắc chắn thu hút khách mua - những người bắt kịp xu hướng hiện đại và muốn sống trong những ngôi nhà mang phong cách châu Âu. Về tính kinh tế của dự án, theo tính toán, một ngôi nhà có giá 1,2 triệu rúp, nếu cho thuê sẽ hoàn vốn toàn bộ sau hai năm.

Tác giả: Valeri Kotelnik

Nguồn: Tạp chí Sinh thái (Nga)

tháng 4/2022

ND: Lê Minh

Copenhagen: Thủ đô kiến trúc của thế giới năm 2023

Thủ đô Copenhagen của Đan Mạch được Tổ chức UNESCO kết hợp với Liên minh Kiến trúc sư quốc tế (UIA) trao danh hiệu Thủ đô Kiến trúc thế giới 2023 (WCA). Trước đó, năm 2021, thành phố Rio de Janeiro (Brazil) là thành phố đầu tiên nhận được danh hiệu này.

Tổng Giám đốc UNESCO, Bà Azoulay cho biết: “Thủ đô Kiến trúc Thế giới Rio de Janeiro đã thực sự thành công, nhấn mạnh vai trò quan trọng của quy hoạch đô thị, đặc biệt là trong bối cảnh đại dịch... Thành phố Copenhagen sẽ phát huy những thành tựu của Rio bằng cách tiếp tục thể hiện cách thức mà kiến trúc cũng như văn hóa có thể đáp ứng những thách thức của thời đại chúng ta”.

UNESCO và UIA đã phát động sáng kiến Thủ đô Kiến trúc thế giới. Sáng kiến nhấn mạnh vai trò quan trọng của kiến trúc, quy hoạch

thành phố và văn hóa trong việc hình thành sự phát triển đô thị bền vững và bản sắc đô thị. Ba năm một lần, thành phố được chỉ định sẽ trở thành một diễn đàn toàn cầu đi đầu trong các cuộc thảo luận về những thách thức kiến trúc và đô thị đương đại.

Với tư cách là Thủ đô Kiến trúc Thế giới, Copenhagen sẽ tổ chức một loạt sự kiện và chương trình với chủ đề “Tương lai bền vững - Không để ai bị bỏ lại phía sau”. Cùng với Hiệp hội Kiến trúc sư Đan Mạch và các cơ quan chuyên môn khác nhau của Bắc Âu, thành phố Đan Mạch muốn xem xét kiến trúc và thiết kế đô thị góp phần đáp ứng 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc như thế nào.

Trọng tâm các sự kiện ở Copenhagen trong suốt năm 2023 sẽ là phát triển các giải pháp đô thị mang lại lợi ích cho thế hệ tương lai. Theo

Chủ tịch UIA Thomas Vonier, đây là cơ hội để người dân bình thường và các nhà lãnh đạo thế giới nhìn thấy giá trị của thiết kế trong cuộc sống hàng ngày. Sự hợp tác của UIA với UNESCO củng cố vị trí của kiến trúc và thiết kế đô thị trong việc nâng cao các giá trị và ảnh hưởng văn hóa trong xã hội, vốn vô cùng cần thiết trong thế giới ngày nay.

Cách tiếp cận lấy con người làm trung tâm của Copenhagen trong thiết kế đô thị

Copenhagen nổi tiếng với bậc thầy về quy hoạch đô thị, Jan Gehl - kiến trúc sư và nhà thiết kế đô thị đã “giải phóng” thành công khu vực trung tâm thành phố khỏi ô tô. Khu vực này hiện giờ hoàn toàn dành cho người đi bộ. Hệ thống giao thông ở Copenhagen thường ưu tiên người đi bộ và người đi xe đạp, biến nơi đây trở thành một thành phố đáng sống với các phương thức vận tải tích cực.

Ngoài vô số vỉa hè và đường dành cho xe đạp, thành phố còn được thiết kế như một “chiếc găng tay xanh” xung quanh rìa ngoài thành phố. Ngay cả trong thời kỳ đại dịch, Copenhagen cũng chứng minh là một thành phố hấp dẫn và đáng sống như thế nào. Đồng thời, người dân cũng đề xuất chính quyền thành phố cung cấp thêm không gian công cộng cũng như nhiều sân chơi cho trẻ em.

Copenhagen còn là nơi tiên phong trong thiết kế bền vững. Bjarke Ingels và văn phòng BIG đã thiết kế nhà máy đốt rác thải đầu tiên trên thế giới với mái nhà xanh và dốc trượt tuyết trên đỉnh. Điều này đã mang về cho tác giả giải thưởng “Tòa nhà của năm 2021” tại Lễ hội Kiến trúc Thế giới. Các công ty kiến trúc nổi tiếng cũng có trụ sở tại Copenhagen chẳng hạn như Henning Larsen Architects, COBE, Gehl Architects, 3XN, Lendager Group, Dorthe Mandrup và nhiều công ty khác.

Nhìn chung, kiến trúc Đan Mạch nổi tiếng vì



Copenhagen, thủ đô của Đan Mạch, đã chính thức được nhận danh hiệu Thủ đô Kiến trúc thế giới 2023. Ảnh: forbes.com4.

lấy con người làm trung tâm, cũng như cách tiếp cận dân chủ. Quốc gia này có nhiều tòa nhà hiện đại độc đáo, bể bơi, bến cảng nổi, các tòa nhà dân cư sáng tạo và các khu giải trí thú vị. Tại Copenhagen, du khách có thể thấy được các nguyên tắc kiến trúc hiện đại và bền vững trong thực tế. Một ví dụ là hòn đảo gỗ nhân tạo CPH-Ø1 ở Cảng Nam của thành phố cung cấp nhà ở giá rẻ. Kiến trúc hiện đại còn thể hiện qua các dự án đảo và tòa nhà được in 3D.

Ørestad Streethal, một trung tâm thể thao thân thiện với môi trường được chia thành các không gian phù hợp là một ví dụ khác về tòa nhà bền vững ở Copenhagen. Người dân địa phương cùng chung tay sáng lập nên trung tâm này. Trung tâm mở cửa 24 giờ/ngày và không có nhân viên giám sát, tải lượng carbon ở mức tối thiểu. Tương tự, tòa nhà UN City tại Marble Pier của Nordhavn cũng được chứng nhận LEED Platinum, Tòa nhà có hệ thống thu gom nước mưa, làm mát bằng nước biển cũng như mặt tiền thông minh.

<https://toposmagazine.com/world-capital-architecture-2023-copenhagen/>

ND: Mai Anh

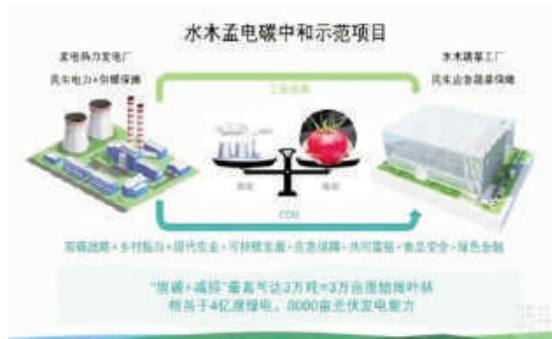
Trung Quốc: Đẩy mạnh phát triển công trình xanh - tiết kiệm năng lượng

Sự phát triển các công trình xanh liên quan chặt chẽ với vấn đề bảo tồn năng lượng, giảm phát thải carbon và phát triển bền vững. Báo cáo của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XX Đảng Cộng sản Trung Quốc đề xuất cần tích cực duy trì phát triển công trình xanh để đạt mục tiêu quốc gia trung hòa carbon. Dựa trên những lợi thế về năng lượng và tài nguyên của Trung Quốc, các nhà lãnh đạo nhấn mạnh cần thiết lập mục tiêu trước rồi mới tạo điểm đột phá và từng bước lên kế hoạch để thực hiện mục tiêu.

Thời gian gần đây, nhiều tỉnh thành trong cả nước như Bắc Kinh, Trùng Khánh, Quý Châu, Hải Nam... đã ban hành các chính sách, thực hiện nhiều giải pháp tập trung vào việc xây dựng các công trình xanh, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải, tạo nền tảng vững chắc để hướng tới mục tiêu đạt đỉnh carbon, trung hòa carbon.

Bắc Kinh thúc đẩy phát triển xây dựng thấp carbon

"Kế hoạch thực hiện đạt đỉnh carbon Bắc Kinh" do chính quyền thành phố Bắc Kinh ban hành mới đây nêu rõ, các công trình thuộc đầu tư của Chính phủ và các công trình công cộng quy mô lớn sẽ được thực hiện theo các tiêu chuẩn công trình xanh 2 sao trở lên; mục tiêu đến năm 2025, tất cả các công trình nhà ở, các công trình công cộng xây mới sẽ đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn công trình xanh 2 sao trở lên. Thúc đẩy ứng dụng vật liệu xây dựng xanh, thấp carbon và các phương pháp xây dựng xanh trong quá trình thi công, đồng thời đẩy mạnh phát triển xây dựng các công trình theo mô hình tiền chế lắp ghép. Mục tiêu đến năm 2025, tỷ lệ các công trình tiền chế trong các khu vực xây dựng mới sẽ đạt 55%. Ngoài ra, tích cực mở rộng, phát triển xây dựng các công trình tiêu thụ năng lượng tối thiểu; mục tiêu phấn đấu



Chuyển đổi xanh, tiết kiệm năng lượng được chú trọng thúc đẩy đối với các công trình nhà ở nông thôn Trung Quốc.

đến năm 2025, Bắc Kinh đạt 5 triệu m² các công trình tiêu thụ năng lượng tối thiểu.

Cần dựa trên các mục tiêu và yêu cầu theo từng giai đoạn của Kế hoạch đạt đỉnh carbon để hoàn thiện hệ thống các tiêu chuẩn xây dựng thấp carbon; xây dựng và sửa đổi các tiêu chuẩn về tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải như: tiêu chuẩn thiết kế tiết kiệm năng lượng cho các công trình công cộng đô thị, tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng và kháng chấn cho các công trình nhà ở nông thôn. Cần đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ quang điện, quang nhiệt, nhiệt mặt trời, dự trữ năng lượng... trong các lĩnh vực của ngành xây dựng dựa theo điều kiện cụ thể của từng khu vực. Các công trình xây mới nên lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời nếu có đủ điều kiện; các công trình dự án đầu tư mới của Chính phủ cần sử dụng ít nhất 1 nguồn năng lượng tái tạo, trong đó, tỷ lệ bao phủ quang điện trên mái của các nhà máy, cơ quan công mới xây, công viên, không dưới 50%. Ngoài ra, cần tăng cường phổ biến điện khí hóa trong đời sống hàng ngày (ví dụ như nấu nướng), đồng thời triển khai các dự án thí điểm nhằm nâng cao năng lực thực hiện.

Bên cạnh đó, cần thiết lập cơ chế dài hạn

cho việc cải tạo, chuyển đổi xanh các công trình hiện có, kết hợp với cơ chế quản lý toàn vòng đời và thúc đẩy cải tạo, xây dựng theo định hướng tiết kiệm năng lượng. Mục tiêu đến năm 2025, cơ bản hoàn thành quá trình chuyển đổi xanh, tiết kiệm năng lượng trên tổng diện tích 30 triệu m² các công trình công cộng của toàn thành phố Bắc Kinh.

Tỉnh Quý Châu đẩy mạnh cải tạo các công trình nhà ở nông thôn theo hướng tiết kiệm năng lượng

Thúc đẩy phát triển xanh, thấp carbon các công trình nhà ở nông thôn sẽ giúp kéo dài tuổi thọ cho hệ thống nhà ở nông thôn, cải thiện khả năng tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải, nâng cao mức an toàn, tiện nghi sống của người dân nông thôn. Mới đây, tỉnh Quý Châu đã ban hành “Kế hoạch thực hiện mục tiêu đạt đỉnh carbon trong xây dựng và phát triển đô thị - nông thôn tỉnh Quý Châu”, trong đó đề xuất cụ thể lộ trình thúc đẩy xây dựng các công trình nhà ở xanh, thấp carbon tại khu vực nông thôn: Cần nâng cao trình độ thiết kế và thi công xây dựng nhà ở xanh, thấp carbon; xây dựng hệ thống nhà ở nông thôn mới có thể đáp ứng tốt các nhu cầu thực tế sản xuất và đời sống ở nông thôn trong gian đoạn mới; cải tạo và hoàn thiện mạng lưới các công trình cấp điện, nước, ga, các nhà vệ sinh; tăng cường quảng bá việc áp dụng các vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường cho các vùng nông thôn, đồng thời nâng cao năng lực sử dụng năng lượng hiệu quả trong các công trình nhà ở nông thôn. Mục tiêu đến năm 2030 hoàn thành việc cải tạo và xây dựng hệ thống công trình nhà ở xanh khu vực nông thôn; khuyến khích xây dựng các công trình xanh nông thôn được xếp hạng sao theo tiêu chuẩn về công trình xanh và công trình nông thôn zero carbon. Dựa trên các yêu cầu về an toàn kết cấu, xây dựng và hoàn thiện các tiêu chuẩn liên quan đến tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải carbon trong công tác xây dựng hệ thống công trình nhà ở



Công trình xanh Greenland Centre tại thành phố Thượng Hải.

nông thôn. Chỉ đạo hướng dẫn việc xây dựng các công trình nhà ở nông thôn mới theo hệ thống các tiêu chuẩn như “Tiêu chuẩn thiết kế xây dựng khu dân cư nông thôn tiết kiệm năng lượng”..., đồng thời hoàn thiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng cho nhà ở nông thôn, thúc đẩy sử dụng năng lượng tái tạo (như năng lượng mặt trời) tùy theo điều kiện cụ thể của từng khu vực. Tăng cường cải tạo theo hướng tiết kiệm năng lượng đối với các công trình nhà ở nông thôn hiện có, đẩy mạnh sử dụng hệ thống thiết bị có hiệu năng cao trong chiếu sáng, nấu bếp... Triển khai nghiên cứu các giải pháp công nghệ mới cho công tác xây dựng nông thôn, đổi mới hệ thống kỹ thuật nhà ở nông thôn và hệ thống xây dựng nông thôn hiện đại; cải tiến về thiết kế, phương pháp thi công, bảo trì nhà ở nông thôn. Bên cạnh đó, hết sức khuyến khích sử dụng các vật liệu xây dựng sẵn có tại các địa phương, vật liệu xây dựng xanh; khuyến khích xây dựng áp dụng kết cấu thép tiền chế, kết cấu gỗ...

Cần tăng cường công tác thẩm định, đánh giá việc cải tạo tiết kiệm năng lượng; lập kế hoạch cải tạo đặc biệt, cải tạo toàn diện đối với các công trình nông thôn có giá trị và điều kiện cải tạo; mức độ tiết kiệm năng lượng của các bộ phận được cải tạo phải đáp ứng được đầy đủ các tiêu chuẩn hiện hành. Đi đôi với công tác cải tạo hệ thống công trình nhà ở nông thôn, tỉnh

Quý Châu cũng chú trọng tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và cải tạo các công trình công cộng tại các đô thị trọng điểm theo hướng nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng. Mục tiêu đến năm 2030, các đô thị trên địa bàn toàn tỉnh sẽ cơ bản hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi, hiệu quả tiết kiệm năng lượng tổng thể sau khi chuyển đổi, cải tạo sẽ tăng trên 20%. Tỉnh Quý Châu cũng đẩy mạnh công tác quản lý, giám sát tiêu thụ năng lượng và phân tích, thống kê dữ liệu các công trình công cộng, từng bước thực hiện quản lý hạn ngạch tiêu thụ năng lượng.

Trùng Khánh triển khai thí điểm các công trình tiêu thụ năng lượng tối thiểu

Sự phát triển của các công trình tiêu thụ năng lượng tối thiểu là hướng đi quan trọng để chuyển đổi xanh, thấp carbon ngành xây dựng. Các yêu cầu đối với việc thực hiện công tác bảo toàn năng lượng, giảm phát thải toàn diện trong Kế hoạch 5 năm lần thứ 14 của thành phố Trùng Khánh mới được ban hành gồm có: tích cực thực hiện các dự án thí điểm về công trình xây dựng tiêu thụ năng lượng tối thiểu, đồng thời triển khai các dự án thí điểm về công trình xây dựng tiêu thụ năng lượng gần bằng 0 và các công trình zero carbon. Cần thúc đẩy công tác chuyển đổi các công trình công cộng hiện có như trung tâm mua sắm, bệnh viện, trường học, khách sạn, văn phòng cao ốc... từ mô hình cải tạo tiết kiệm năng lượng sang mô hình cải tạo xanh toàn diện. Mục tiêu đến năm 2025, 100% các công trình xây mới trên địa bàn Trùng Khánh đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về công trình xanh. Cần thúc đẩy các hoạt động thí điểm sáng tạo, thúc đẩy xây dựng các công trình tiêu thụ năng lượng tối thiểu và các công trình tiêu thụ năng lượng gần bằng không trong hệ thống công trình xây mới của các cơ quan công.

Song song với đó, cần đẩy mạnh xây dựng các đô thị xanh, thúc đẩy các công trình tiên

chế phát triển, đẩy mạnh công nghiệp hóa các công trình, dự án; thúc đẩy ứng dụng quang điện mặt trời trên mái các công trình cơ quan công cộng và các công trình nhà máy xây mới... Mục tiêu đến năm 2025, tổng diện tích các công trình ứng dụng năng lượng tái tạo mới của toàn thành phố Trùng Khánh sẽ đạt 5 triệu m²; hiệu quả sử dụng năng lượng của các công trình, dự án đạt mức tốt; tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng đối với các công trình mới đô thị được nâng cao theo từng loại hình và giai đoạn cụ thể.

Quy chế Phát triển công trình xanh của tỉnh Hải Nam đề xuất thúc đẩy việc sử dụng năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng hydro, năng lượng sinh khối và năng lượng địa nhiệt) trong việc xây dựng và cải tạo tiết kiệm năng lượng các công trình xây mới và các công trình hiện có. Các công trình đô thị mới được khuyến khích lắp đặt hệ thống quang điện và nhiệt mặt trời, thực hiện thiết kế - thi công - nghiệm thu đồng bộ theo các yêu cầu của tiêu chuẩn hiện hành. Các công trình hiện có được khuyến khích lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời trên cơ sở đáp ứng đầy đủ các điều kiện an toàn. Các công trình xanh được khuyến khích xây dựng và chuyển đổi theo các tiêu chuẩn bậc cao hơn về tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải carbon. Các công trình tiêu thụ năng lượng tối thiểu, các công trình tiêu thụ năng lượng gần bằng 0 và các công trình zero carbon được thúc đẩy phát triển trên quy mô lớn. Tỉnh Hải Nam cũng khuyến khích và thúc đẩy công tác thí điểm các công trình zero carbon, các khu đô thị zero carbon và đẩy mạnh phát triển công nghiệp sinh thái.

Báo Xây dựng Trung Quốc, tháng 10/2023

ND: Ngọc Anh

7 lợi ích của bê tông cốt sợi

Trước đại dịch COVID-19 xảy ra trên toàn cầu, các vật liệu xây dựng như thép, vật liệu cần thiết để sử dụng trong các ứng dụng bê tông truyền thống, đã bị ảnh hưởng đáng kể do giá tăng và tình trạng thiếu nguyên liệu. Mặc dù điều này có thể gây lo ngại cho các doanh nghiệp và chính quyền địa phương chuẩn bị bắt đầu hoặc đang trong quá trình thực hiện các dự án xây dựng liên quan đến bãi đậu xe, đường, cầu và các sửa chữa liên quan đến bê tông khác, nhưng việc giá nguyên liệu tăng thực sự có thể là lợi thế trong ngắn hạn và dài hạn đối với bê tông cốt sợi.

Bê tông cốt sợi là hỗn hợp bê tông được gia cố bằng các sợi định hướng ngẫu nhiên. Tùy thuộc vào dự án và tác động môi trường có thể ảnh hưởng đến bê tông, có nhiều loại sợi đặc biệt phù hợp với nhu cầu của dự án. Một số loại sợi có sẵn như sau.

+ Sợi tổng hợp: được sử dụng để thay thế cốt thép thông thường khi xây dựng sàn, bê tông đúc sẵn và phun bê tông (shotcrete).

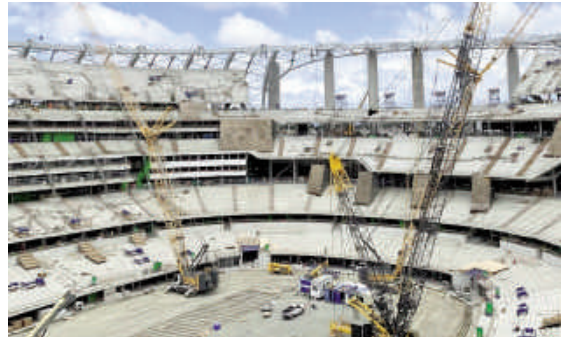
+ Sợi thép: Thường được sử dụng để tăng cường độ dẻo dai và độ bền sau khi nứt cho bê tông.

+ Hỗn hợp thép và sợi tổng hợp: Sự kết hợp giữa sợi thép và/hoặc sợi tổng hợp vĩ mô (macro-synthetic fibers) với các loại sợi tổng hợp vi mô siêu nhỏ (micro-synthetic fibers) khác nhau giúp kiểm soát vết nứt do co ngót nhựa, đồng thời tăng độ dẻo dai và khả năng chịu tải sau vết nứt.

+ Sợi thủy tinh: Được sử dụng chủ yếu trong các công trình kiến trúc và các tấm bê tông cải tiến (modified fibre cement panel)

+ Sợi xenlulo: Sản phẩm bột gỗ đã qua chế biến được sử dụng để kiểm soát và giảm thiểu hiện tượng nứt do co ngót nhựa.

Trong nhiều năm qua, ngày càng có nhiều sự quan tâm trong việc sử dụng bê tông cốt sợi



Sân vận động SoFi, tọa lạc tại Inglewood, California.

trong việc xây dựng bãi đỗ xe, mặt cầu và đường bộ. Các tổ chức như Viện Bê tông Hoa Kỳ, Hiệp hội Mặt đường Bê tông Hoa Kỳ và Trung tâm Công nghệ Mặt đường Bê tông Quốc gia đã phát triển các hướng dẫn và khuyến nghị về cách lựa chọn và sử dụng bê tông cốt sợi đúng cách.

Mặc dù có vẻ như là một bước phát triển mới trong xây dựng nhưng bê tông cốt sợi trên thực tế đã xuất hiện được vài thập kỷ. Tuy nhiên, khi các thành phố và doanh nghiệp tìm kiếm một giải pháp chi phí thấp, mang lại độ bền và khả năng phát triển các thiết kế hiện đại, việc sử dụng bê tông cốt sợi đã gia tăng. Ví dụ về các dự án đã sử dụng bê tông cốt sợi bao gồm Sân vận động SoFi, sân nhà của 2 đội bóng Los Angeles Rams và Los Angeles Chargers, và cải tạo đường cao tốc ở Fowler, Ind.

Sân vận động SoFi là sân nhà của đội bóng đá Los Angeles Rams và Los Angeles Chargers. Sân vận động có sức chứa 70.240 khán giả cho hầu hết các sự kiện, với khả năng mở rộng thêm 30.000 chỗ ngồi cho các sự kiện lớn hơn. Sân vận động tọa lạc tại địa điểm cũ của Đường đua Công viên Hollywood ở Inglewood, cách Sân bay Quốc tế Los Angeles 3 dặm (4,8 km). TUF-STRAND SF với liều lượng 5 lb/yd³ (3 kg/m³) được sử dụng làm vật liệu gia cố cho

các tấm sàn phía trên cho các tầng trên của sân này. Bê tông cốt sợi (fiber-reinforced slabs) trái ngược với những cấu trúc được gia cố thông thường, sẽ không có khả năng bị ăn mòn trong suốt vòng đời.

Cốt sợi tổng hợp TUF-STRAND SF cũng được sử dụng để cải thiện khả năng kiểm soát vết nứt cho tấm phủ sàn bê tông (topping slab). Sử dụng cốt sợi tổng hợp TUF-STRAND SF giúp giảm thời gian xây dựng do loại bỏ thời gian nâng cần cầu và lắp đặt lưới thép hàn (welded wire fabric) hoặc thanh cốt thép (reinforcing steel), đồng thời cải thiện độ an toàn tại công trường bằng cách loại bỏ nguy cơ vấp ngã tiềm ẩn cho đội đổ bê tông.

Sở Giao thông Vận tải Indiana (INDOT) cũng đang sử dụng cốt sợi với lớp phủ bê tông mỏng để cải tạo đường cao tốc. Được xây dựng vào năm 2018, đoạn US52 bên ngoài Fowler, Indiana, đã được cải tạo bằng lớp phủ bê tông 4 đến 4,5 inch sử dụng liều lượng 4 lb/yd³ (2,4 kg/m³) sợi tổng hợp TUF-STRAND SF của Euclid Chemical. Đường cao tốc 4 làn này trước đây được trải nhựa và đã xuống cấp cần có giải pháp lâu dài và cải thiện chất lượng đi lại. Công ty Ivring Materials đã thực hiện dự án này bằng cách sử dụng máy trộn di động 2 trục được đặt tại trạm trộn bê tông khô tại địa phương. Sự kết hợp các máy trộn này cho phép nhà thầu Superior Construction (nhà thầu các dự án dân dụng cho các dự án cơ sở hạ tầng và giao thông phức tạp) sản xuất tới 100 yd³ mỗi giờ, công suất từ 500 - 900 yd³ mỗi ngày. Tổng cộng, hơn 18.500 yd³ mặt đường bê tông cốt sợi đã được thi công mà không sử dụng bất kỳ chốt hoặc cốt thép nào, cho thấy tiềm năng thị trường lớn cho các dự án mặt đường lát và bê tông cốt sợi trong tương lai.

Lợi ích chính của việc sử dụng bê tông cốt sợi Fiber-Reinforced Concrete (FRC)

Hiệu quả về chi phí: theo Trung tâm Công nghệ Mặt đường Bê tông Quốc gia, “bê tông cốt sợi có thể mang lại giải pháp bền vững, tiết



Bê tông cốt sợi.

kiệm chi phí để tái tạo bề mặt và phục hồi mặt đường hiện có. Dù là lớp phủ hoặc mặt đường thay thế, các Sở Giao thông vận tải của tiểu bang và các nhân viên kỹ thuật khác đang nhanh chóng áp dụng cốt sợi tổng hợp vào các thiết kế và các dự án thử nghiệm cho mặt đường đường bộ và sân bay.”

Nhân công ít hơn: với những hạn chế về nhân lực sẵn có và những bất ổn về chi phí ảnh hưởng đến ngành xây dựng sau đại dịch, bê tông cốt sợi có thể mang lại một môi trường làm việc an toàn hơn và tiết kiệm chi phí hơn, thực sự có thể tăng tốc độ xây dựng đồng thời giảm tác động môi trường tại một dự án. Từ góc độ an toàn, việc có ít nhân sự tại chỗ hơn và giảm nguy cơ di chuyển là những lợi ích đáng kể và cho phép tăng tốc độ sắp xếp lao động.

Giảm độ trễ: bằng cách loại bỏ việc sử dụng cốt thép thông thường, chính quyền thành phố không yêu cầu kiểm tra vị trí đặt thép. Bê tông sẽ được đổ với cốt sợi do nhà cung cấp bê tông cung cấp và được lắp vào bê tông trước khi đổ. Xe tải trộn sẵn có thể đổ bê tông nhanh chóng và hiệu quả tại vị trí dự án cần thiết với yêu cầu hoàn thiện tối thiểu.

Độ bền lâu dài: bê tông có thể dễ bị ăn mòn, đóng băng và tan băng, bị bào mòn bởi phụ gia chống đóng băng cho bề mặt đường (road salt) và các chất khác. Độ bền của bê tông có thể được cải thiện bằng cách giảm thiểu khả năng nước và các dung dịch khác xâm nhập ngoài bề

mặt. Bê tông cốt sợi giúp duy trì khả năng kiểm soát vết nứt chặt chẽ, giúp giảm kích thước chiều rộng vết nứt, ngăn nước và các dung dịch khác xâm nhập vào bê tông.

Gia cố nhiệt độ và co ngót: bê tông cốt sợi có thể được sử dụng như một giải pháp thay thế hiệu quả về mặt kinh tế so với cốt thép lưới hàn và các thanh thép có đường kính nhỏ để bảo vệ chống lại các vấn đề về nhiệt độ và co ngót.

Giảm chi phí: bê tông cốt sợi có thể giảm thời gian xây dựng, giảm chi phí nhân công và giảm chi phí bảo trì - điều này không chỉ mang lại lợi ích cho các nhà thầu mà khách hàng cũng được hưởng lợi do chi phí cho dự án đã hoàn thành được giảm. Bê tông cốt sợi giúp giảm đáng kể chi phí bảo trì liên tục.

Thân thiện với môi trường: tương tự như lốp xe cũ và giày thể thao được tái chế để sử dụng trên sân cỏ thể thao tổng hợp, bê tông cốt sợi có thể là một giải pháp thân thiện với môi trường. Do sợi thép được làm từ thép (thép được làm từ sắt, một nguồn tài nguyên thiên nhiên

đang cạn kiệt), chi phí cao của thép có thể không hợp lý, đặc biệt là với việc giảm chi phí bảo trì liên quan đến bê tông cốt sợi. Sợi thép tái chế là một cách tiếp cận thân thiện với môi trường hơn, tiết kiệm chi phí hơn.

Nghiên cứu đã chỉ ra rằng sợi thép tái chế, được làm từ các sản phẩm như vành lốp ô tô tái chế, có thể mang lại kết quả tương tự như sợi thép được sản xuất thương mại với chi phí thấp hơn, giảm thiểu chất thải chôn lấp, tiết kiệm chi phí cho khách hàng.

Do những bất ổn của đại dịch COVID-19 vẫn còn, bê tông cốt sợi không chỉ đóng vai trò là tương lai của ngành xây dựng mà còn là giải pháp khả thi để bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của lực lượng lao động ngành xây dựng cũng như lợi nhuận tài chính của các doanh nghiệp và đô thị.

<https://www.forconstructionpros.com/>

ND: Mai Anh

HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN “ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ÍT NHẤT 01 TRIỆU CĂN HỘ NHÀ Ở XÃ HỘI CHO ĐỐI TƯỢNG THU NHẬP THẤP, CÔNG NHÂN KHU CÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021-2030” TRONG NĂM 2024

Ngày 22/02/2024



Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị.



Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu tại Hội nghị.